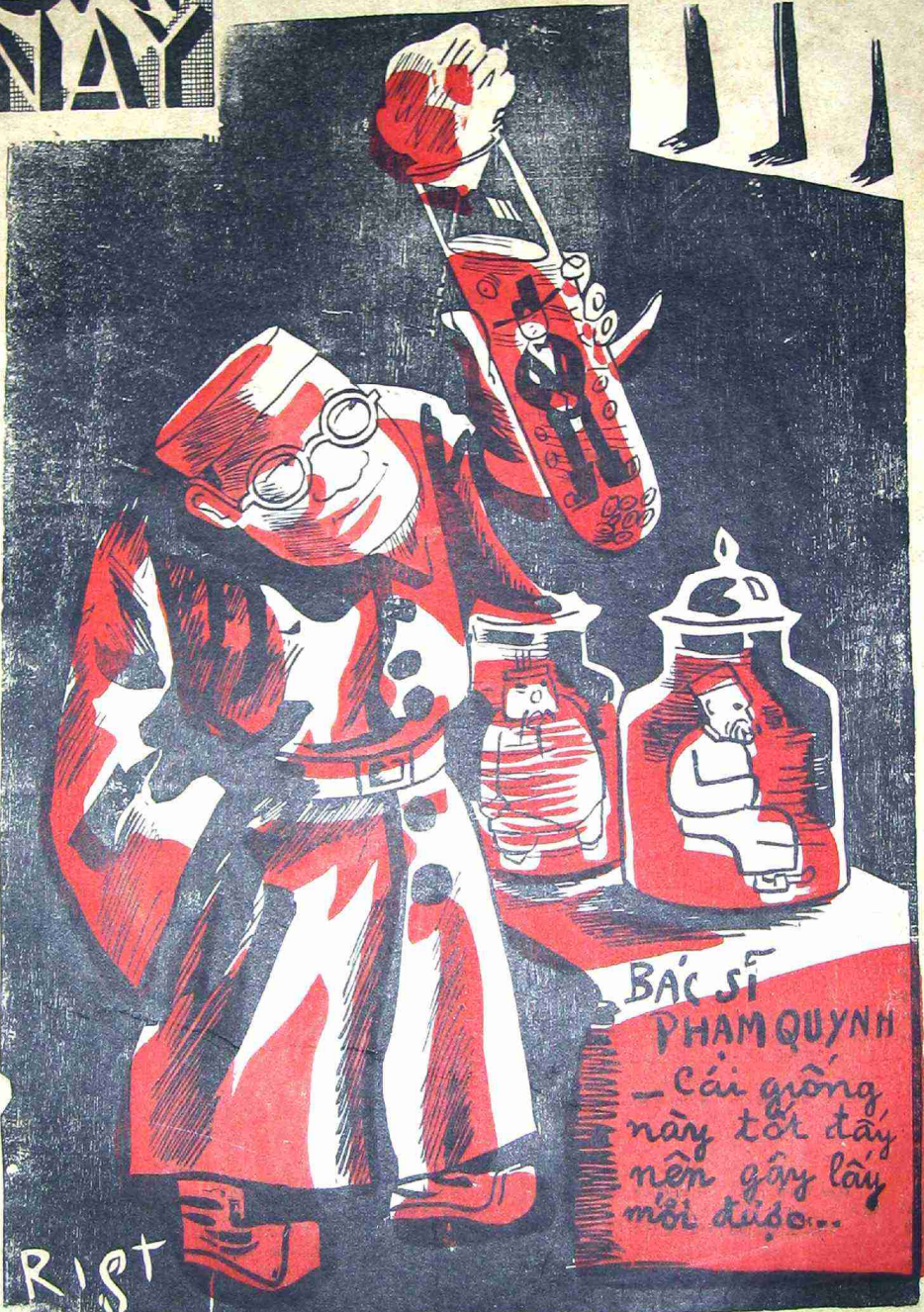


NGÀY NAY

Ở Trung-Kỳ và Bắc-Kỳ vừa rồi đã mở kỳ thi tri huyện.
(Tin các báo)



BÁC SĨ
PHAM QUYNH

- Cái giống
này tốt đấy
nên gây lây
mọi đứơc...

Rist

563

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH

HANOI - TONKIN

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc, có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bảo-Toàn đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyển khích! (Nam nữ Bảo-Toàn đã in lần thứ hai, giá Op.60 — ở xa gửi thêm Op.20 làm cước gửi (tất cả Op.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi « Tinh hóa giao ngân » hết Op.95)

SÁCH BIỂU KHÔNG — « Bảo Vệ Gia-Đình » là một quyển sách viết công phu gồm có 6 quyển; 1er) Bệnh nguyên: nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có? — 2e) Hai bộ máy sinh dục: nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiểu nhi kinh giản: những bệnh cam, sởi... của trẻ — 4e) Phong tình căn bệnh: nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ lao căn bệnh: các bệnh ho, khản huyết, sỏi, xuyễn, súc, lao... — 6e) Bài trừ mục thốag: các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hối xin tại nhà thuốc hoặc các đại-lý, ở xa gửi Op.06 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN

Đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải kìm hơi kàng thảng đã lấy dương khí; có vị phải chôn xuống đất dằm 100 ngày để lấy thổ-khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được tinh khí có tinh, và đắt nhất là vị hải cầu thần. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kềm dướng sinh dục:

Bại thận: đau lưng, váng đầu, rụng tóc, ù tai, mờ mắt, tiểu liên váng, trong bất thường, thời thường mới mê.

Di tinh: Khi cương dương, không có lực nào, tinh khí không liền được mà liết ra.

Mộng tinh: Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cũng ra.

Hoạt tinh: Tinh khí không kiên, khí giao hợp tinh khí ra mau quá.

Tinh khí bất sa nhập tử cung: Tinh khí loãng, ra ri ri, không bắn vào tử cung.

Liệt dương: Cứng đàn bà mà dương không cương được.

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt, ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lương nghi bồ thận » số 20 của Lê Huy Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận.

LẬU, GIANG - MAI

Uống thuốc Lê-Huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá Op.60 (thuốc lậu) khỏi rất mau, các bệnh lậu mới mắc: tức, buốt, đái rất, nóng bàng quang, ra mủ nhiều, ít, váng, xanh.

Lậu chuyên trị mủ số 10, giá Op.50: Bệnh lậu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều, dù ít, uống thuốc « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá 1p.00: Lờ loét quy đầu, mọc mao gà, hoa khế, phá lở khắp người, lên hạch lên soai, đau xương-dậu (tủy), mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá Op.60: Lậu, Giang-Mai chưa tuyệt noc, tiêu tiển trong đuc bất thường, có đay, có cấn, phơi nhói ở trong đường tiểu tiện. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phác phát. Quy-dầu ướt, đờ, bấp thì rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sùi đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, đau lưng, hoặc di-tinh, mộng-tinh.

Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lần với Bồ Ngũ-tạng số 22, giá 1p.00, các bệnh khỏi hẳn, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qui đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thứ cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay.

Chú ý: Không có thứ thuốc nào bằng.

VẠN NĂNG LINH BỒ

Thứ thuốc này rất hay, bổ cho các cơ-thể người ta rất mau chóng. « Tinh tinh huyết », « bổ ngũ tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết « đem đem bồi bổ cho tinh huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng những cơ-thể của loài vật như: gân hươu, cao ban long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay tôi mới được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, lòng tinh thần, ham vật chất, điện-khí nhiều. Nên đời nay, ít người nào bằng đời xưa, thì có « nói thương nhân ngoại » càng dễ làm. Không những thế mà lại còn tìm óc cạnh tranh... biết bao nhiêu cơ nô làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này để giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe.

Dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khí tinh thần, thêm trí khôn, lãng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ổn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tu-ly quá độ làm tổn hại đến sức khỏe và tinh thần: người hom hem, hao mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thần hồi hoang, bần thần, hay đánh trống ngực, tim gan thấp thòm... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu suy... dùng thuốc Vạn-năng-linh-bồ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lớn, bé đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mới mệt... dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay, giá 1\$00.

ĐÀN BÀ BẤT ĐIỀU KINH

Hành kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết tím, nhợt... tức là kèm huyết mà mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không đều còn sinh nhiều chứng: váng đầu, ù tai, môi xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nổi hơn nữa!

Điều kinh chủng ngọc số 80, giá 1\$50: Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

Điều kinh bồ huyết số 21, giá 1\$00: Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nguyệt đều hòa, đỡ da thơm tho, khỏe mạnh luôn luôn...

BỒ PHÉ TRƯ LẠO

Phôi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thì những khí thở hít không đều, nóng phổi, bí hơi, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phôi được đều hòa. Phôi yếu sinh ra những bệnh: khản, thẩu, súc, xuyễn, khạc huyết, lao, sai... rất là nguy hiểm!

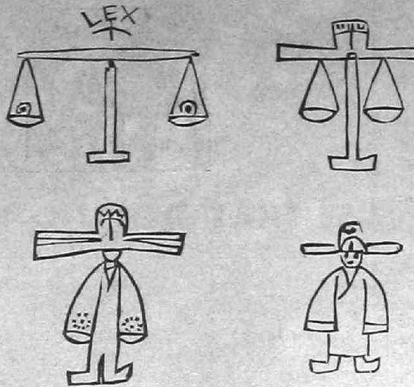
Thuốc Bồ phé tru lao Lê-huy-Phách số 89, giá hộp lớn 1p.00, hộp nhỏ Op.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phôi mau khỏi hẳn. Bất cứ già trẻ, lớn bé có các bệnh ở phôi dùng thuốc Bồ phé tru lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này: Khỏi bệnh khản huyết, khạc huyết (khạc nhò ra máu) — Khỏi bệnh xuyễn, súc (khó thở, tức hơi) — Khỏi bệnh ho khạc — Khỏi bệnh ho đờm — Phôi bệnh ho gà — Phòng trừ các bệnh lao phổi.

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH — Hanoi, Tonkin

(1er Mars 1938 nhà thuốc Lê-huy-Phách sẽ dọn lên 16 Boulevard Gla-long và 40 Boulevard Rollandes — Hanoi

- ĐẠI-LÝ CÁC NƠI: Hải-phong: Nam-tân, 100 Bonnal. Nam-dinh: Việt-long 28 Rue Champeaux. Thái-binh: Minh-Đức, 97 Jules Piquet. Hải-dương: Ph. Á Văn, 3 phố Kho-Bạc. Ninh-binh: Ich-trí, 41 Rue de Marche. Ba-ninh: Vinh-Sinh, 164 phố Tiên-An. Hongay: Hoàng-Dào Quý, 5 Théâtres. Yên-bay: Thiên-sinh-đường, 14 Avenue de la Gare. Cao-bằng: Lưu-đức-Vy 24 Gallieni. Phú-ly: Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây: Phú-Lương, 8 Avenue Combert. Lạng-son: Lý-xuân-Quý, 10 Bis Rue du Sé. Thanh-hóa: Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh: Sinh-Huy, 89 Phố Gá. Huế: Văn-Hoà, 20 Phố Bert. Qui-nhơn: Trần-vân-Thước, Avenue Khải-Đình. Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuyên. Tây-hóa: Thanh-Tâm. Phau-rang: Bazar Tô-son.
- Phari: Ich công thương cuộc. Dalat: Nam nam được phòng. Quảng-ngãi: Lý Hưng, Route Coloniale. Pailoo: Châu-Liên, 238 Pont japonais.
- Phn om Pênh: Huỳnh-Trí, 15 Rue Ohier. Kampot: Bazar Song-Đông. Thatkhet: Maison Chung-Kỳ, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cả.

Tổng đại lý tại Mỹ Tho: NAM-CƯỜNG-THU-XÁ.



TỪ TRƯỜNG LUẬT đến... TRƯỜNG QUAN

Trong kỳ thi tri-huyện của
rồi, có 5 ông trưởng huyện thi
4 ông cử nhân luật.

Sự biến đổi của cái
dấu hiệu trường Luật :
ở bên Pháp thì là cái
cân, nhưng sang bên
này, nó mọc mầm
đâm rễ ra thành
cái mũ cánh chuồn.

CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

Chủ nghĩa "Thiên Mệnh" và đảng Bảo Hoàng

TÔI đã nói, ở một xã-hội nào cũng vậy, dù là dã-man, dù là văn-minh, ta cũng thấy, về phương diện chính-trị, hai hạng người khác nhau: một hạng người có quyền bắt buộc người khác phải tuân theo mệnh lệnh của mình, và một hạng người phải tuân theo mệnh lệnh ấy. Hạng người trên là hạng người cầm chính-quyền vậy.

Nhưng chính vì thế và sinh ra một vấn đề rất khó khăn, hầu như không thể giải quyết được. Hạng người cầm chính quyền, họ vào vào lẽ gì, dựa vào nguyên tắc nào mà có thể khởi ra những mệnh lệnh nghiêm nhặt, rồi bắt buộc người khác phải tuân theo cho bằng được?

Đó là vấn đề nguyên nhân của chủ quyền trong một nước, một vấn đề được người ta chú trọng đã bao nhiêu thế-kỷ mà chưa giải quyết được một cách hoàn toàn. Bởi vì, nói đến chính quyền, đến mệnh lệnh không thể xâm phạm được, tức là nhận thấy sự cao-quý dù là bề ngoài, của người cầm chính-quyền đối với những người bị trị. Ừ, phải có gì hơn người thì mới có thể bắt người phục tùng mệnh lệnh của mình được; vậy mà cùng là người cả, thì biết lấy có gì mà tự cho là cao quý hơn hết.

Có lẽ vì thế cho nên, ở Đông-phương cũng như ở Tây-phương, dân người ta cũng nghĩ đến một đấng cao quý hơn nhân loại, giữ cái chủ nghĩa cao quý kia và trao lại cho một vài người.

Ý tưởng này là ý tưởng nền tảng của các thuyết chính trị về thiên mệnh. Theo các thuyết ấy, chủ quyền về chính trị là ở tay Chúa trời hay Thượng đế đấng tạo nên và ủy thác cho một người, một nhà, một giống giống nào trong nước để đem t thực hành theo ý muốn của Người.

Người ta thường bảo rằng đó là chính kiến của đạo Gia-tô. Saint-Paul, một vị thánh, có nói: Uy quyền nào cũng là do Chúa Trời mà ra. Ai mà cưỡng lại uy quyền, tức là không tuân lệnh của Trời... Vua chúa là người thay mặt Trời... Bossuet cũng là người bênh vực chính kiến ấy. Theo ông ta, Trời đã uỷ thác cho các vị vua chúa cái trọng trách là trị dân theo ý muốn của người. Dân chúng vì thế, phải phục tùng, dẫu cho có sự lạm quyền cũng vậy; hành vi của vua chúa, vua chúa chỉ có trách nhiệm đối với trời mà thôi.

Nhưng không phải nhà thần học nào của đạo Gia-tô cũng tôn sùng chính kiến ấy. Theo thánh Thomas, trong chính quyền, ta cần phải phân biệt cho rõ: nguyên tắc của chính quyền, là do ở tay trời; còn chính quyền trong thực tế, áp dụng vào đời, là do ở tay người. Ông Suarez lại nói rõ thêm rằng: « Chính quyền là thuộc quyền của trời; nhưng trời không đem quyền ấy trao riêng cho ai; như vậy thì là trời đã đem trao cho toàn thể dân chúng ». Vậy, theo ông, chính quyền vào tay vua chúa, hay vào tay một lớp người nào, xa thì có trời ở trong, mà gần thì là do dân chúng trao cho.

Có lẽ cũng vì có những ý kiến trái ngược nhau như vậy, nên những người theo đạo Gia-tô sống ở chế độ dân chủ hay quân chủ cũng được. Có lẽ cũng vì vậy, nên ông giáo chủ Léon XIII mới khuyên các con cháu của ông công nhận và phục tùng nền dân chủ ở Pháp.

Nói đến từng nước đã chịu ảnh hưởng đạo Gia-tô, ta thấy Đức, Pháp và Nga đã thực hành trong một thời gian khá dài chủ nghĩa thiên mệnh về chính trị. Ở Pháp, về thời

phong kiến, vua rất ít quyền thế. Thậm chí, có vị hỏi một bầy tôi một cách giận dữ:

— Vi ai người được làm bá tước?

Tức thì bầy tôi trả lời một cách xúc phạm:

— Vi ai ngài được lên làm vua?

Thuyết thiên mệnh hẳn là lúc đó chưa thành hình. Nhưng dần dà, uy quyền của vua một ngày một lớn, thuyết thiên-mệnh một ngày một rõ rệt. Đến lúc vua Louis thập tư thu hết chính quyền vào trong tay, thuyết thiên mệnh mới được đẩy đủ hoàn toàn. Ông Pierre de l'Hommeau hồi ấy đã định thuyết ấy rõ ràng trong mấy khoản:

1) Nước Pháp là một nước quân chủ.

2) Chỉ có mình vua là có chủ quyền trong cả nước.

3) Chủ quyền đó do trời trao cho vua.

4) Ý muốn của vua tức là luật

Ở bên Đức, trước hồi Âu chiến, vua Guillaume đệ nhị cũng là một tín đồ trung thành của thuyết thiên mệnh. Vua đã từn: tuyên ngôn rằng nhà vua có những nhiệm vụ nặng nề, những công cuộc lớn lao, những trách nhiệm to tát, nhưng chỉ đối riêng với Trời. Ngôi vua do các vị tiên đế lại không phải là một uy quyền nào trong trần thế trao cho mà là của đức chúa Trời đã dành riêng cho nhà vua.

Ở bên Nga, trước khi có cuộc cách-mệnh 1917, thuyết thiên mệnh cũng là thuyết của phái Bảo-Hoàng. Cũng chỉ có riêng Hoàng Đế là có quyền hành, quân chặt luật thế nào cũng được, dân chúng chỉ có một việc là phục tùng những mệnh lệnh của Hoàng Đế, vì mệnh lệnh ấy, tức là mệnh lệnh của Trời vậy.

(Còn nữa)
Hoàng Đạo

Cần chuyên hằng tuần...

Mỗi lần xuân tới, người ta thấy trong lòng rạo rực tình xuân. Mà nếu người ta không thấy gì nữa, vì đã quá cái tuổi xuân rồi, thì người ta nói đến xuân, ngắm vịnh xuân, bày trò chơi xuân để kỷ niệm những ngày xuân qua, những ngày xuân trong tuổi đương xuân.

Vì thế, những câu chuyện cảm khái tình xuân thường là những câu chuyện của các ông già. Bạn trẻ họ không cần nói chuyện tình; ai tình bao giờ cũng lãng lã, ám thầm, kín đáo, bí mật nữa.

Vì thế, những bài thơ nồng nàn, ấm ý tình yêu thường là tác phẩm của những người không còn yêu nữa. Người đương yêu không làm thơ tình, không thể làm thơ tình được. Nếu họ có làm thơ, thì thơ họ sẽ là những cái khác hẳn tình yêu. Họ không có thời giờ hay họ không cần tỏ tình của họ trong thơ. Thời giờ làm thơ họ dùng để yêu. Hay yêu tức đã là một bài thơ tuyệt tác của họ rồi.

Vì thế, những trò chơi xuân, những hội hè trong tết xuân từ thôn quê cho chí thị thành đều do các ông già tổ chức.

Những cây đu cao ngất với những cặp trai gái lá loi, nghiêng ngã đưa nhau bay hồng trong trời xuân; những cuộc đấu cờ người với những quân cờ thiếu nữ chơn chửa nhựa xuân trong mạch máu; những keo vật lộn với bon tui vật mạnh mẽ, tay, chân, bụng, ngực, nổi đầy những bấp thịt rắn chắc, cái biểu hiệu hùng tráng của thời xuân; những tấn chèo với những vai trò nam, nữ đĩ thõa, và nhất là những buổi hát đúm, hát trống quân, hát quan họ, đôi bên trai gái cùng nhau tinh tú, thấn văn, cợt nỏ, đùa bỡn, có khi đối chọi nhau bằng những câu rất mặn, làm thỉnh thoảng què mùa thích chí bỏ cười nhạo ngất. Những người tổ chức ra nhưng cuộc vui xuân ấy ở nơi thôn dã đều là những ông chánh hội, lộc biểu, ký mục, rầu rìa khu mào, khăn áo chỉnh tề, hoặc tu pháp cúi lom khom trên cây gậy trúc không kheo.

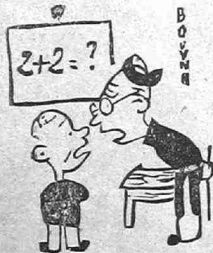
Ở nơi đô hội, thì có những cuộc chợ phiên vang động tiếng cười đùa, xao xuyến đủ màu quần áo, ngào ngào, nồng nàn, rùng rợn mùi thị tục.

Những vai trò trong những tấn kịch hoạt động ấy vẫn là những nam thanh nữ tú. Nhưng muốn những cuộc chơi có kết quả mỹ mãn về đủ các phương diện, tất phải có những bậc lão thành đứng lên tổ chức.

Ta hãy so sánh những cuộc vui của sinh viên cao đẳng với những cuộc vui của hội Phố Tế chẳng hạn ta sẽ thấy rõ những sự xét nhận trên kia là đúng. Còn gì luôn tề, nhạt nhẽo bằng những ngày hội sinh viên của bọn thiếu niên tổ chức để chơi xuân. Mà còn gì vui vẻ, trẻ trung bằng những cuộc chợ phiên do các cụ già tổ chức để ngắm chơi xuân.

Khái Hưng

THỰC THẢ



— 2 cộng với 2 là bao nhiêu?
— Là cái đũa hỏi a.

VỚI SỰ XẾP

TUẦN (BÁO RA



ĐẶT MỚI

IGÀY CỬ NHẬT

SẼ THAY ĐỔI LUÔN LUÔN

MỖI NGÀY SẼ HOÀN TOÀN HƠN

NHỮNG NHÀ VĂN VIẾT GIÚP CỎ GIÁ TRỊ. NHỮNG BÀI VỞ HAY. NHỮNG CUỘC THI RẤT VUI RẤT MỚI. NHỮNG SỐ ĐẶC BIỆT VỀ CÁC VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG



Bao giờ cũng đi trước các tư tưởng và công việc, bao giờ cũng công bình và trong quyền lợi của độc giả; là tờ báo có một đặc sắc riêng, không báo nào có.

Chủ-nhiệm: **TRẦN-KHÁNH-GIỮ**

Chủ-bút: **THẠCH-LAM**

Thư từ và nãođai xin gửi về ở: **Trần-khánh-Giữ**

Bài vở đàng báo xin gửi về ở: **Thạch-Lam**

Việc quảng cáo xin thương lượng với ông **NGUYỄN-TRỌNG-TRẠC**

Cùng các bạn đọc và Đại-lý báo Thời-thế

Mà Thời Thế đã bị tha giấy phép, mà chỉ do bị tha giấy phép, theo lời quan Thống-sứ Châtel đã nói với anh Trần huy Liệu chủ bút Thời Thế, là Thời Thế đã nhắc lời ngày 9 Février, ngày kỷ niệm cuộc bạo động Yên-bái.

Đành rằng Thời Thế chết, nhưng không phải vì thế mà Thời Thế đã bị dứt đoạn con đường chính trị của mình hay không còn có dịp gặp gỡ các bạn, vậy chúng tôi yêu cầu:

- Với các bạn đọc, bạn nào đã trả tiền rồi mà chưa hề nhận báo, hãy chờ đợi trong ít ngày, chúng tôi sẽ thương lượng với một tờ báo khác cùng một lần chi gửi đến vào; còn bạn nào chưa trả xin gửi, liền về để cho tiện việc sổ sách.
- Với các đại-lý, các bạn hãy tính đến số chót của Thời Thế mà làm releoê gửi liền về ngay cho, đừng để chúng tôi phải nhắc tới.

Thư từ và mandat vẫn đề về chỗ cũ:

Monsieur **Trần đình Long**

69 Boulevard Hollandes 69

HANOI

Nhóm Thời Thế lại cáo

BAO GIỜ BAN KỊCH

TÂN « VĂN - HÓA »

sẽ ra mặt các bạn?

Chúng tôi đã định đến hai vở « Quan Nghĩ Hút » và « Thế giới đi về đâu? » tại Nhà Hát Tây (Hà-nội) ngày 5 và 6 Février vừa qua để khánh thành ban kịch T. V. H.; Song ngày 29 Janvier, chúng tôi được tin của số Đốc Lý cho hay

rằng hai vở kịch đó đều không được phép diễn tại Hà-nội!

Chúng tôi đã kịp soạn và xin phép diễn hai vở khác. Trong vòng tháng Mars ban kịch « T. V. H. » sẽ được chào các bạn. Còn 2 vở « Quan Nghĩ Hút » và « Thế giới đi về đâu? », chúng tôi sẽ xuất bản để các bạn xem.

Ban kịch « TÂN VĂN HÓA » kính cáo

HỘP THƯ

Nhà báo xưa nay vẫn có lệ không trả lại bản thư, dù bài gửi đến có đáng hay không đáng. Vậy mà có nhiều bạn, khi gửi bài đến, yêu cầu chúng tôi giữ bản thảo để hoặc gửi trả lại, hoặc thảo luận lấy.

Chúng tôi xin tuyên bố không thể chiều ý các bạn được, vì nhà báo phải nhàn công việc bổn phận. Nếu các bạn muốn giữ bản thảo, không gì hơn là các bạn chấp ra làm hai bản; cái công việc không khó nhọc mấy đó, các bạn nên làm lấy đem là bắt nhà báo phải mất một thì giờ, lịch lý cho tờ báo.

Sau nữa chúng tôi cũng không thể trả lời từng người trong hộp thư hay bằng giấy riêng, dẫn có gửi theo tem miễn phí. Khi nào cần trả lời, tự khác chúng tôi sẽ trả lời.

1) Lưu ý « Quan Nghĩ Hút » và « Thế giới đi về đâu? » vẫn có thể được phép diễn tại các tỉnh khác.

Café **JOSEPH**

Các món ăn rất ngon

PHÒNG THỦ

SAU khi máy chiếc tàu bay Farman sang Đông Dương liệng chơi trên bãi Gia-lâm và sau khi thao diễn thủy, bộ binh ở Vinh và ở Saigon, ông thống soái Barher quả quyết tuyên bố rằng dù cường quân nào muốn xâm chiếm, Đông-dương cũng đủ sức để đuổi ra ngoài cõi.

AI nấy nghe nói đều há hê. Nhưng được vài hôm sau, Thống soái lại lên tàu về Pháp mất.

Máy sao, gần đây lại có tin mẫu quốc sắp sửa gửi sang 16 chiếc súng bắn máy bay, làm cỗ để ở trong Nam, làm cỗ để ở ngoài Bắc.

Những cỗ súng này người ta bảo thần diệu hơn những cỗ súng có ở đây, vì nó là thứ súng để trên xe ô tô, muốn chở đi đâu cũng được, có thể lăn trên đường dưới theo máy bay mà bắn.

Vậy thì cuộc phòng thủ Đông-dương có thể gọi là tam dù kiến cố, không sợ sự xâm lấn của một cường quốc nào, nếu cường quốc ấy chỉ có độ 15 cỗ máy bay, dù để súng thần của ta đuổi và bắn chết hết.

Và lại đã có ông thượng Phạm Quỳnh. Ông vẫn còn ngồi giữ bộ Quốc gia giáo dục ở Triều đình Huế, một cách vững vàng lắm.

Gần đây, một phóng viên báo Saigon có đến phỏng vấn ông và thấy ông không thay đổi, nghĩa là vẫn béo tốt, vẫn cười nụ như thường. Đó là một triệu chứng đáng mừng, cho sự chắc chắn của nước nhà vậy.

Hồi chính phía ông, ông đã phán rằng: - Chính kiến của tôi v. ngày xưa tôi thế nào, ngày nay tôi vẫn thế.

Thì ra bề trong của ông hòa hợp với bề ngoài, khiến cho vị phóng viên phải khen: hình như thời gian nhưng về người sung sướng không dám tin dấu vết của ngày tháng phong sương vào máy mặt.

Tên mới của ông thượng Phạm :

ĐÃ CÓ BÁN :

GIÓ ĐÀU MÙA

của THẠCH-LAM

GIÁ 0\$35

Lê Phong phóng viên

của THỂ - LỬ

GIÁ 0\$28

Nhà xuất bản ĐỜI NAY

NGƯỜI và VIỆC

người sung sướng, mà đã sung sướng, thì lẽ tự nhiên là không thể thay đổi được. Ông ta vẫn yêu nên quân chủ, vẫn mong có một giai cấp thượng lưu chịu theo một qui tắc luân lý và quốc gia để đi mưu công cuộc cải tạo tinh thần và luân lý của toàn thể dân chúng.

Rồi về công cuộc đó, ông nói rằng báo giới đóng một vai tuồng quan hệ lắm...

Tuy vậy, ông vẫn bỏ nó mà đi làm quan như thường.

Thuế thân lại có một lần xưa đời nữa. Chính phủ đã thấy rõ sự chênh lệch giữa hai hạng người đóng 35p. và 7p. một năm, và đã thấy cần phải cân cứ vào hoa lợi của ruộng để đánh thuế.

Từ nay :
1) Phải đóng 35p
Các chủ điền thổ có trên 40 mẫu đến 100 mẫu điền thổ hoa lợi ngang hàng hơn hoa lợi của nhị đẳng điền.

Các chủ đất ở thành phố trả trên 80p. đến 200p. thuế thổ trạch.
Các công chức và người có hoa lợi trả 2000p. đến 3000p.
2) Phải đóng 24p.

Các chủ điền thổ có trên 20 mẫu đến 40 mẫu.

Các chủ đất đóng thuế thổ trạch trên 40p. đến 80p.

Các công chức hay các người có hoa lợi trên 1300p. đến 2000p.

3. Phải đóng 14p.

Các chủ điền thổ có trên 10 mẫu đến 20 mẫu.

Các chủ đất đóng thuế thổ trạch trên 20p. đến 40p.

Các nhà trả thuê môn bài trên 20p. đến 40p.

Các nhà có hoa lợi trên 800p. đến 1300p.

Sửa đổi như vậy, kể cũng đã công bình hơn trước. Song còn một điều mà cuộc cải cách mới này bỏ sót, là quên hẳn bọn dân quê có một hai sào ruộng hay một một hai sào đất để ở. Họ bị liệt vào hạng phải đóng 2p.50, nhưng sự thực, tôi có « sân » nhà cũng như là vô sản mà thôi.

Lại một điều nữa, cần phải nói rõ cho dân quê khỏi lo sợ, là chính phủ chỉ cân cứ vào tư điền mà thôi, vì công điền là của công, lẽ tự nhiên là không có thể đưa vào vào sự « an hoa lợi nhất thời mà đánh thuế được.

Đức Bảo Đại vừa mới ký một đạo dụ về nạn cho vay nặng lãi. Đạo dụ ấy phỏng theo đạo chỉ dụ Moutet hồi cuối năm ngoái, bắt buộc những văn tự cho vay từ với nhau từ 50p. trở lên phải đem đến một viên chức coi riêng về việc ấy duyệt y. Những văn tự cũ cần phải duyệt y trong một hạn là 6 tháng. Đạo dụ này áp dụng vào toàn hạt Bắc-kỳ; trừ hai thành phố Hanoi và Haiphong.

Ngoài ra, đức Bảo Đại còn ký một đạo dụ nữa cấm các người cho vay bắt người vay nợ viển chông lãi với gộc. Nếu người chủ nợ làm như vậy và đã thu tiền của con nợ rồi, thì phải trả lại người con nợ số tiền lãi lấy thừa, và cả số tiền lãi của số tiền lấy

thừa ấy nữa. Những người nào phạm tội ấy sẽ bị phạt từ 10 đến 500p. và nếu tái phạm sẽ bị phạt từ 6 ngày đến 6 tháng và tiền từ 50p. đến 1.000p.

Ở bên Pháp, tháng vừa qua có một cuộc hội họp công khai về thuộc địa. Nhiều đề nghị đã được nêu lên hô hào yêu cầu chính phủ áp dụng luật xã hội ở thuộc địa, cho dân chúng thuộc địa được hưởng các tư do chính trị, và quyền lập nghiệp doán. Ngoài ra, lại còn yêu cầu bãi bỏ những luật lệ riêng đặt cho thuộc dân và xin đại xá ở các thuộc địa.

Sau đó không lâu, hội « Thuộc địa hội hiệp » có phái đại biểu đến yết kiến ông tổng trưởng bộ Thuộc địa mới, ông Sleg, và đã đưa trình ông tổng Trưởng rất nhiều hồ sơ về tình thế thuộc địa. Ông Nguyễn thế Truyền thay mặt Đông-dương đã đề trình ông Tổng trưởng : 1) Một quyển sách do hội Ai hữu báo chí Nam-kỳ xuất bản về chế độ báo chí ở Đông-dương ; 2) Một bản kê 50 người trong số 200 còn bị đày ở Côn-lôn về việc chính trị, và nhiều giấy mà quan hệ khác. Ông Truyền đã yêu cầu ân xá cho những người bị áp chính trị về đày ải.

Mong rằng những sự vận động vừa kể trên sẽ đem lại cho dân thuộc địa ít nhiều hy vọng nữa.
Hoàng-Dục

Trong số này :
Nên đọc « LÂM DÂN », phóng sự của Trọng Lang. Một tài liệu đầu tiên cảm động và sâu sắc về cuộc đời của dân quê, của bọn đàn quê ta nói đến luôn mà không có ai hiểu rõ.

Trang 11 và 15 :
CUỘC ĐỜI MỚI
Trang VĂN CHƯƠNG



Này cho một chích ăn cơm ăn xong vào chỗ đấm mà ngồi vì ăn no ngồi nặng độc lắm đấy.

TỪ 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỞ

NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của Bác-Sỹ **PHẠM - QUANG - ANH**

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ - BỆNH TRẺ CON
N° 66 Rue R.Obaud. **Téléphone 333**

BÀI TÍNH ĐỒ

Mỗi tuần, trong báo Ngày Nay một nhà văn sẽ kể một truyện vui hiện các độc giả. Kỳ này là truyện vui của Khải-Hưng.

MỘT ông với một hiệu mặc cả đóng một đôi giày. Chủ hiệu xin chín đồng. Khách nhất định chỉ trả bảy và giờ đôi giày đương đi ra, phân trần:

— Đấy này, đôi này tôi đóng có bảy đồng ở một hiệu kia.

Chủ hiệu trước làm giáo học đứng suy nghĩ một lát rồi mới nói:

— Thưa ngài, tôi muốn ra hầu ngài một bài tính đồ rất dễ, chẳng hay ngài có vui lòng giải đáp giúp cho không?

Khách còn ngờ ngác tìm hiểu, chủ hiệu đã tiếp ngay:

— Bài tính đồ ấy thế này: một người mua một đôi giày ở một hiệu kia giá là bảy đồng, nhưng chỉ dùng được có tám tháng, giày đã nát. Sau đến một hiệu khác mua một đôi giày tốt hơn giá là chín đồng, và dùng được đúng một năm. Hỏi người ấy mua đôi nào có lợi?

Khách không do dự, không tính nhẩm, đáp liền:

— Mua đôi bảy đồng có lợi, mà lợi là đồng...

Chủ hiệu vội ngắt lời:

— Có hại chứ sao lại lợi được! Mà ví bằng có lợi thì sao lại lợi những ba đồng?

Khách mỉm cười:

— Khoa toán pháp của ngài còn khá đấy! Vậy tôi cũng xin ra một bài tính đồ khác để ngài thử giải đáp chơi: — Một người mỗi lần đi đóng giày mới, vợ cấp cho mười đồng. Hỏi người ấy nên đóng đôi bảy đồng hay đôi chín đồng? Và nếu đóng đôi bảy đồng thì được lợi bao nhiêu tiền tiêu vật?

— Chủ hiệu cười ngắt, hỏi lâu mới đáp:

— Thưa ngài, ngày xưa có hai người giỏi tính gặp nhau rồi gả con cho nhau. Vậy, nếu tôi giải đáp được bài tính đồ khó khăn của ngài, thì ngài nghĩ sao? Lời giải đáp như sau này: Người kia nên không đóng đôi giày nào hết, giữ cả mười đồng lại mới chủ hiệu thì nay xuống xóm hát một chầu.

KHẢI HƯNG

Kỳ sau: Truyện vui của Đoàn Phú Tứ

CABINET D'ARCHITECTE
**NGUYỄN - CAO - LUYẾN
HOÀNG - NHƯ - TIỆP**
Architectes diplômés P. L. G. I.
Angle Rue Richer et
Borgnis Desbordes - Hanoi

Cuộc thi Số Mùa Xuân

Chúng tôi nhắc các bạn đọc rằng cuộc thi Số mùa Xuân đến ter Mars là hết hạn. và trong số báo ngày 13 sẽ tuyên bố kết quả. Các bạn nào chậm nên mau mau lên.

Và xin các bạn chú ý: trong Ngày Nay, nay mai sẽ có một cuộc thi rất hay, cho những nhà văn tập sự, cho những người thích nghề văn và nghề viết báo. Một cuộc thi mới lạ xưa nay chưa từng có.

Với nhiều cuộc thi phụ, các cuộc giải trí rất vui.

CUỘC ĐIỂM BÁO

Ăn cắp tư-tưởng

CÔ Lê-Chi đã dùng cách nói mập mờ để mong gieo vào trĩnhững người nhắc đọc sách một cảm tưởng xấu về ông Đoàn phú Tứ. Trước hết, cô khen tác phẩm, khen bằng những câu đề vào đầu cũng được. Lê-Chi chưa hiểu nổi rằng ý sâu sắc của tác giả, ở kịch *Chiếc nhạn trong sương*, chính là về người vắng mặt, về một chiếc nhạn thứ ba, vô ảnh vô hình. Và tinh ý của những kịch khác, e cô cũng chưa hiểu nổi!

Khen xong tác phẩm, người ta liền «nhốt» tác giả trong bốn bức tường của đầu ngoạ». Là quan tòa sinh chơi chữ; nhưng cái nhốt pha âm bằng bốn đầu ngoạ? Xóa đi là xong.

Cô đánh hơi giỏi quá. Hay là cô chỉ muốn khoe có đọc được nhiều kịch? Sách hàng rừng, hàng kho, ai đọc cho xuê? Tôi biết rằng ông Đoàn chưa đọc *Le plaisir de rompre* (cũng như lúc người ta nói rằng tôi bắt chước Colette, thì tôi chưa kịp đọc nữ sĩ ấy). Tôi thực thà nói. Cô Lê Chi đứng tin.

Đại ý kịch của J. Renard ở chỗ từ-từ mà xa nhau, hết yêu mà vẫn chuộng, vẫn mến; một về cao qui, nửa như gương gao, nửa như ngậm ngùi, khác xa tâm lý thông thường; hết yêu thì ghét hay lãnh mặt nhau. Vì cô Lê Chi bắt được bóng dáng của một bức thư trong «*Cái thư chia phôi*», cô liền đi đồn rằng *Blanche* và *Maurice*, tức là *Hàng-giang* cùng *Tuyết Vân*. Ông Tư trước kia đã muốn đề cái tên «Không nên đốt những bức thư tình», nhưng tên ấy quá dài. «*Ý*» của «*Những bức thư tình*» đó.

Theo lối ấy, cô ghép «*Chiếc nhạn trong sương*» với «*Il faut qu'une porte soit ouverte ou fermée*» chỉ vì ở trang 72, Hồng Vũ ra khắp cửa.

Kịch «*Không mở thì đóng*» muốn nói: chớ mập mờ nửa đảo nửa mẫn; yêu thì ở lại, không yêu thì đi. Mà Ch. Nh. tr.S. có thể thêm tất vào câu: «*Em cần phải yêu một người và để cho người ấy yêu em*». Sao người ấy lại là Tuệ lang mà lại không là Hồng Vũ?..»

Ông Đoàn phú Tứ còn bản kịch «*Không nằng thì mưa*» chưa đăng, bản này càng chắc chắn giống hệt «*Từng câu từng đoạn*», «*cóp cả từng hồi trong sen*», bởi vì cái tên đã giống giống. Xin hãy rằng chớ.

Hai ví dụ trên cũng đã dài. Tôi vội vàng xin hỏi: thế nào là «*ăn cắp tư tưởng*»? Những người trông rộng chỉ ôn lại những tư tưởng trong các sách Pháp văn đã xem được, không một chút tự lập, một chút sáng kiến đó chăng? Hay những người nêu lên cái triết lý rất thông thường của sức mạnh, thét và la to quá đến nỗi người ta tưởng chỉ mình họ khám phá được?

Nhân loại có cái của chung, một văn hào dù viết nhiều đến đâu cũng chỉ thêm vào một ít ý kiến mới mẻ. Người ta có bảy ra, có tạo nên chính cái ghen, cái yêu, cái đời, v. v. không? Chỉ những cách cảm xúc, những lối nói năng, những dân xếp đặt chính các nhịp máu chảy truyền sang cho nhịp câu, những tiếng mơ hồ đặc biệt trong linh hồn... cái ấy mới thực mới. Tư tưởng? Khó lắm! «*Cái chi cũng đã nói rồi, và người ta đến chậm quá sau bốn ngàn năm*». Xem một tác phẩm, ta nên tự hỏi: có một bản ngữ khác, hay, đẹp, hay không? Vì dụ trong Francis Jammes, mượn trong như cô Verlaine, Marceline Desbordes-Valmore, v. v., nhưng thực là cô Francis Jammes, không làm sao trộn lẫn được. Cái gì đều ở trong cái gì. — Người Pháp cho rằng một câu: «*On dirait du Musset*» chẳng hạn, là một lời khen lớn cho một kịch sĩ; tôi xin

nhắc cùng những người muốn ở cáo.

Một ví dụ nhỏ về hội họa: gả sử Nguyễn đồ Cung cũng vẽ một bức «*Ngày xuân lễ chùa*». Nếu màu thuốc, dáng người, cho đến cách xếp đặt đều khác cả, người ta có thể nói đó là theo Trần-bình-Lộ không? Rất nhiều khi, người ta lấy một ý đề sẵn, chỉ để làm một cuộc thử thách. Chỉ nghĩ mà nhận họ hàng một cách vô vớ, tôi sẽ nói: Lamartine ăn cắp âm điệu của Racine, và kịch *Câu* của ông Khải-Hưng, «*hãy trả*» cho J. Renard (Poil de Carotte).

Bắt con đường sáng tác của Đoàn phú Tứ phải là một vớ con đường phiên dịch của Nguyễn văn Vinh, tôi thấy vô ý thực quá.

Xuân-Điện

THỦY MAI

Vì một lễ riêng, tiểu thuyết *Thủy-Mai* phải tạm hoãn đăng lại ít lâu. Tác giả có lời xin lỗi cùng các bạn đọc yêu quý.

Hiện giờ đã đăng kịch *Kim Tiền* của Vũ-hưng-Đặc thay vào, và nay mai sẽ đăng:

NẶNG MỚI

Tiểu thuyết đầu tiên của Hoàng Đào

Nhóm «*tên số*»

CHUNG tôi là Lương xuân Nhị, 37 tuổi, Nguyễn trường Tam 31 tuổi, Đoàn phú Tứ 28 tuổi, Trần Khánh Triêu 5 tuổi, nhân một hôm tình cờ hội họp và ngắm ngắm một cách thắm thùy đến những tên rất có liên lạc của bốn người, chúng tôi bỗng nảy ra một ý kiến rất mới: lập một nhóm riêng gồm có 15 người, mỗi năm họp một lần ăn hay nói chuyện tùy ý, miễn là ngồi thể nào để khi ai gọi đến tên thì thành ra: Nhất, nhị, tam, tứ, ngũ, lục, thất, bát, cửu, thập, bách, thiên, vạn, ức, triệu.

Vậy chúng tôi xin mời các ông: Đào triêu Nhất, Phạm uy Lạc, Vũ tam Thất, Trần tấn Cửu, Nguyễn trường Bách, cộng tác với chúng tôi để gây dựng nhóm đó.

Ái có những tên Ngũ, Bát, Thập-thiên, Vạn, Ức xin cho biết ngay để chúng tôi mới nhập bọn. Ai viết thư đến trước thì mới gọi tên họ người sau.

Ông Phạm «*Tà*» và ông Bùi đánh «*Tào*» lẽ có nhiên là không có thể đòi nhập bọn được.

Muốn tránh sự gian lận, chúng tôi cần phải xem giấy căn cước của từng người ứng cử. Nếu bé quá hay mới đầy tuổi tôi thì dựa theo giấy khai sinh hoặc dựa theo lời khai của người bé.

Nếu lập xong thì đến hôm 15 Avril sẽ có cuộc hội họp đầu tiên. Mỗi người đóng 1p.00.

Nay kính mời Ủy ban lo cho việc thành lập nhóm tên số.

Trở sở tạm thời 35 hàng Bán Hanoi: LƯƠNG XUÂN NHỊ, NGUYỄN TRƯỜNG TAM, ĐOÀN PHÚ TỨ, TRẦN KHÁNH TRIÊU

Si vous voulez Bien manger Bien dormir Etre tranquilles

Descendez à
L'Hôtel de la Paix à Hanoi
Vous apprécierez sa bonne cuisine, ses chambres dans Pavillons entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot-Propriétaire-Tél. n° 48

BÔNG NGƯỜI XUA

TRUYỆN NGẮN của THẠCH - LAM

TRONG lò sưởi, trên một đám than hồng, ngọn lửa nhảy múa reo cái vui lách tách của củ khô, mặc bên ngoài gió lạnh vô mưa bụi của mùa đông. Một hơi nóng tỏa ra, thấm dần vào mọi vật trong căn phòng nhỏ. Ấm cúng quá! Không còn gì thú hơn được ngồi bên lò sưởi mà nghĩ những chuyện vụn vơ.

Vấn vừa xoa tay trên ngọn lửa vừa hưởng thông thả như nhắm nhia cái thú đơn sơ ấy. Chẳng ngồi sâu vào chiếc ghế bành, ngángh đầu ra nhìn Mai ngồi trên phần gần đấy, bên ngọn đèn, đang thái mấy thứ rau trên thớt. Nàng làm việc chăm chú và cẩn thận, như xưa này nàng vẫn làm. Ngày mai là ngày sinh nhật đứa bé con đây tuổi tới; hai vợ chồng Vấn đã bàn định làm một bữa tiệc nhỏ để mừng, nên tối nay, vợ chàng sửa soạn sẵn các thức ăn.

Thấy lò sưởi ấm cúng, Vấn cất tiếng bảo vợ:

— Ra đây mà ngồi cho đỡ lạnh.
Vợ Vấn không ngừng tay, đáp:
— Để em thái nốt chỗ này đã.
— Thì mang ra đây mà làm em còn không, ngồi đây rết chết.

Chều v chồng, nàng đứng lên lấy một cái chiếu nhỏ giải trước lò sưởi, rồi mang chiếc đèn đến.

Vấn rút chân lại để nhường chỗ. Mai thu xếp đồ làm, bỏ giấy bọc vào chiếu, rồi vén áo cái quý xuống bên chàng, vừa nhìn chàng hỏi:

— Em ngồi đây nè?
Vấn gật đầu, rồi vội bảo thấy nàng sắp sửa đổi dáng ngồi để quay về phía đèn:

— Không, không, cứ ngồi yên như thế...

Nàng nhìn Vấn ngạc nhiên, hỏi:

— Làm sao?
Vấn mỉm cười, trả lời thông thả:

— Không làm sao cả, anh bảo em cứ ngồi như thế.

Mai ngồi trước ngọn đèn chiếu qua mái tóc, làm nổi một vùng ánh sáng chung quanh khuôn mặt đều đặn của nàng. Dưới ánh lửa yếu của than hồng trong lò sưởi, và trong bóng tối mờ, Mai trông khác hẳn; Vấn không thấy trước mắt mình nét mặt háng ngày của vợ nữa, chàng chỉ thấy

một người vợ trẻ hơn, đẹp hơn. Những vết rạn của người đàn bà lưỡng lự đã mất đi trong bóng tối; khuôn mặt trở nên đều đặn, cái miệng hơi hé trên hàm răng nhỏ muốt, đôi mắt đoán thấy long lanh sáng. Hình ảnh đó làm Vấn nhớ lại Mai lúc trước, Mai ngày mới gặp chàng, ngày là một thiếu nữ mà vẻ xinh đẹp đã làm chàng cảm-dộng.

Vấn lặng yên cả người, nhìn vợ vẫn thản nhiên như thường, chăm chú vào công việc. Trong

lại lấy năng. Hai vợ chồng bây giờ được một đứa con. Nhưng trước kia, một vài tháng sau khi lấy nhau, Vấn thành ra hồi hân đã lấy Mai. Một sự chưa chắc chắn vào làm hôn chàng. Vấn trở nên lạnh nhạt, rồi ghen ghét. Chàng thành ra tàn ác đối với vợ; nhiều khi, trong lúc giận dữ, chàng đã thốt ra những lời cay đắng mỉa mai, chàng hưởng cái thú lạ lùng làm đau xót người vợ không còn gì chống đỡ được cho mình. Có lần chàng đã bảo:

Vấn trở nên dịu dàng và tử tế hơn đối với nàng, nhưng lòng chàng thì vẫn hờ hững đứng đưng.

Nhờ lại những việc đã qua, lần này Vấn thấy cảm động trong lòng. Chàng cúi xuống nhìn Mai, nhìn nét mặt hiền từ và hơi buồn bã trước ánh lửa. Chàng bỗng thấy như về buổi ấy là một sự trách móc cái tàn ác của chàng bấy lâu nay. Một lần tình thương rung động và này nỡ trong thâm tâm chàng. Vấn dịu dàng đặt tay lên vai vợ, bảo khẽ. Tiếng chàng hơi run:

— Khuya rồi đây, thôi em đi nghỉ đi, để mai làm.

Lần thứ hai, Mai trả lời:
— Để em thái nốt chỗ này đã cho xong một thếp.

— Không, em cứ cắt đi. Lúc nào làm chả được, vội gì.

Mai ngừng tay, thu dọn. Nàng thời vì quen nghe lời chồng xưa nay, và không dám trái ý. Nhưng đến khi ngừng lên nhìn Vấn, nàng thấy trong mắt chàng một vẻ âu yếm khác thường. Một nụ cười nở trên môi, nàng vui nói:

— Ủ nhỉ, thôi em cắt đi nhé.

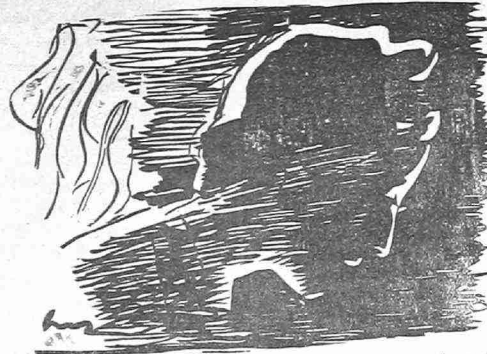
Vấn cho thêm củ vào lò sưởi, khơi cho ngọn lửa sáng lên. Chàng bảo:

— Xong em vào ngồi đây cho ấm.

Mai ngồi xích lại bên chân chồng, tựa vào thành ghế. Hai người yên lặng ngồi nhìn ngọn lửa reo; ánh hồng trong lò tỏa ra làm xinh đẹp khuôn mặt của nàng.

— Em bé bây giờ chắc đương ngủ kỹ đấy.

— Mai nó đây thấy con ngựa anh mà chắc nó sợ lắm, anh nhỉ?



ri chàng, có một dĩ vãng nổi, lên vơi rồi rớt một hình ảnh xinh tươi của Mai còn trẻ; ấy là tất cả cái li h sử tình yêu của chàng. Trời, chàng đã yêu mến biết bao nhiêu người thiếu nữ ấy! Đáng diệu và vẻ đẹp của Mai lúc bấy giờ đã khiến cho lòng chàng bao lần rung động; chàng đã yêu đắm đuối thiết tha, và Mai cũng yêu chàng như thế. Nhưng vì sự nghiêm khắc của gia đình, Mai không lấy được chàng mà về tay người khác. Vấn bỏ ra đi, và sự đau đớn của chàng sâu xa đến nỗi bây giờ, nghĩ lại, Vấn còn thấy giãy giụa trong lòng.

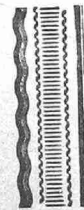
Năm năm sau chàng trở về thì Mai đã góa chồng. Hôm gặp nhau, hai người cùng khóc; nhưng Mai bây giờ không còn đau về bên ngoài nữa, năm năm hờ hờ hơn bình thường chồng ác nghiệt đã đời thay nàng. Những sự đau khổ đã in vết rạn trên trán, hai mắt nàng mất vẻ long lanh, và đôi môi chỉ còn nở một nụ cười an phận và buồn rầu, hình bóng của nét cười duyên thắm mà chàng đã yêu mến ngày xưa. Lòng thương Mai khiến Vấn

— May tưởng mày còn quý hóa lắm đấy! Tao lấy mày nghĩ mà đại, lấy cái của thừa!

Mai chỉ khóc. Vấn nhìn má không thương; chàng để cho cái giận chiếm lấy lòng, không cho rằng lấy Mai là đã làm ơn huệ cho nàng lắm rồi.

Mai chịu hết những nỗi nhục như thế; nàng không hề oán trách chàng. Dần dần, Mai nhận nại sống bên cạnh chồng, sợ hãi và chung thanh như một đứa ở, sẵn sàng cúi đầu trước những lời chửi mắng. Đứa con ra đời làm

Mua AO LEN



Các ngài muốn khỏi mua nhầm len gai hay len pha sợi, chỉ đèn hiệu dẹt **CỤ CHUNG** là nhà có đủ tin nhiệm. Hiện nay đang trưng bày các áo kiểu mới năm nay.

CỤ - CHUNG

100, Ru du Coton, Hanoi

Di-vãng trở lại xâm chiếm ý nghĩ của Vân. Chẳng nhớ đến Mai ngày xưa, đến Mai ngày còn xinh đẹp và trẻ tươi, đến cái tình dịu mền của lòng chàng. Nếu không có sự ngang trở xảy ra, chàng đã lấy cô thiếu nữ thơ ngây và trong sáng là Mai trước khi nàng biết những sự đau khổ vì chồng. Chẳng lẽ ấu yếm giắt nàng cùng đi trong cuộc đời... Lòng nhớ tiếc những ngày sung sướng có thể có ấy rộn đến chàng như một lớp sóng vào bờ. Vân ngừng ngừng cúi xuống Mai:

— Em còn nhớ trước ngày em về nhà chồng không. Cũng rết như hôm nay, chả khác gì. Có phải hôm ấy em bận chiếc áo nhung đen không?

Mai khẽ lắc đầu:

— Lâu ngày em cũng không còn nhớ nữa.

Nàng ngạc nhiên: từ ngày lấy nhau, nàng không thấy chồng nhắc đến những chuyện cũ về trước bao giờ.

— Thăm thoát thế mà đã bảy, tám năm rồi, chẳng quá em nhỉ.



Độ ấy chàng ta khổ biết bao nhiêu; anh trông em khóc anh buồn quá. Có phải thế không, em Mai?

Mai yên lặng nhìn ngọn lửa chấp chỡn, nàng thấy hiện dần ra trong ấy những hình ảnh nàng tưởng đã mờ. Tiếng nói ấu yếm của Vân sức động đến những mối đau khổ của nàng... dần dần những ngày qua sống lại, để nên trên tâm can. Nàng thấy bàn tay Vân lần xuống nắm chặt lấy tay nàng; ấu yếm, Mai ngã người dựa hẳn vào chân chồng.

Vân tưởng như sống lại bao nhiêu năm về trước, chàng tưởng người ngồi dưới chân chàng chính là Mai khi xưa, lòng chàng lại thiết tha yêu mền. Những kỷ niệm êm đềm ấy đến lần với những nhớ lại buổi đau khổ của Mai, những lúc chàng hành hạ, tàn ác với nàng. Vân thấy mũi nóng, nước mắt bỗng nhiên ứa lên có khiến chàng nghẹn ngào, thương xót. Chàng kéo Mai lên lòng, thồn thức:

— Em tha lỗi cho anh nhé.

Mai lặng lẽ ngược mắt nhìn chồng, khước mắt nàng dầm lệ; bao nhiêu nỗi buồn trong lòng nàng lần đi, chìm đắm trong tình yêu mền. Nàng giờ tay quang lên

vai Vân, gác đầu vào ngực chồng. Vân sẽ hôn trên vùng trán đã rạn của nàng, nhưng chàng tưởng vẫn ôm Mai khi xưa. Hai người đều yên lặng không nói, cùng nhìn ngọn lửa reo hồng trong bóng tối. Vân thấy sung sướng như vừa mới yêu, và từ đi vãng xa xăm, bỗng người xưa lại trở lại bên chàng, tươi tắn và xinh đẹp như ngày gặp gỡ buổi đầu.

Chàng bỗng thấy một ý muốn kêu gọi tro tàn: cái quả văng của Mai từ khi đi lấy chồng, chưa bao giờ Vân hỏi đến. Hai người cùng lặng lẽ mà đồng ý không nhắc đến chuyện cũ. Nhưng rồi nay Vân muốn biết. Chàng bắt Mai kể lại cuộc đời của nàng bên người chồng trước, những nỗi đau khổ, lo nghĩ của nàng. Mai vâng lời, thuật lại với một giọng nói trầm buồn bã, một giọng nói khẽ, như nàng sợ làm trở dậy những vang động đã lắng yên.

Vân thấy một cảm giác lạ. Chàng thấy có mũi lạnh trich vào tim mỗi khi Mai kể đến một hành vi tử tế hay ấu yếm của người chồng cũ; không xót thương, chàng đòi nghe những cái tỉ mỉ, rõ rệt, về lại trong trí dằng dặc thân ái của hai người. Lòng chàng đau đớn như chảy máu; chàng nắm chặt lấy Mai, ghi nàng sát vào người. Đến lúc Mai kể những nỗi tủi nhục, những lúc bị đánh đập, Vân thấy khổ sở như chính chàng bị hành hạ; chàng nghĩ đến những lúc, chính chàng, đã hành hạ, tàn ác với Mai, chàng rung mình cho sự tàn ác ấy, tự giận mình đã ích kỷ và tự ái nhiều.

Khi Mai dừng lại, Vân ôm đầu nàng quay lại trước mặt mình, chàng nhìn vờ qua nước mắt, hôn vào má nàng:

— Anh thương em quá.

Rồi muốn ghi nhớ một sự thay đổi từ đây, Vân ấu yếm nhắc:

— Ngay mai em bé được đứng một tuổi rồi.

Mai không đáp, lìn cùn nép vào người chàng. Ngọn lửa trong lò bùng sáng và rơn mùa trên than hồng, cui khô lách tách nổ như reo vui cùng với cái vui của hai vợ chồng.

Thạch-Lam

Tiền ông Công lên trời

của TÂN-ĐÀ

Ông Công lên trời đã lâu, và có lẽ bây giờ đã trở về hạ giới rồi, nhà thi sĩ Tân-Đà mới làm thơ đề tiền. Nhưng tiền ông thì ít, mà đề cảm về thân thế thì nhiều. nên bây giờ đây cũng không hề gì. Ông Tân-Đà đã có lên trời chơi một lần. Có lẽ sự nhớ tưởng cuộc « thiên du » đẹp để ông vẫn còn lần quất trong trí ông.

Hôm ba tháng chạp tiền ông Công,

Thường tục từ xưa có phải không?

Chẳng biết hoàn cầu đâu thế cả,

Hay chỉ người Nam lễ tục chung?

Cùng trong đất nước xin theo chúng,

Gọi có hương vàng cúng tiền ông.

Ngựa cá ông lên châu Thượng-đế,

Trần-gian xin nhớ có tôi cùng.

Tôi « tên Khắc-Hiếu, họ là Nguyễn ».

Đã có từng phen đến đê-cung.

Hầu trời một chuyện từ năm kỷ,

Thăm thoát nay đã mấy chục đông.

Trời có sai tôi một việc nặng,

Đền nay tôi vẫn làm chưa xong,

Cùng vì cảnh riêng thời buổi rối,

Ở không yên ổn, chạy lung tung,

Khê-thượng, Bật-bạt, về Hà-nội,

Sai-gòn, Vinh-yên, ra Hải-phòng.

Bờ hồ Hoàn-kiểm xuống Nam-dịnh,

Sẽ chợ Đồng-xuân, sang hàng Bông.

Phố tỉnh Sơn-tây, lại Khê-thượng

Một tết Quảng-yên, nay Hà-đông.

Khi làm chủ báo, lúc viết mướn,

Hai chục năm dư, cảnh khốn cùng.

Trần gian thước đất vẫn không có,

Bút sắt chẳng hơn gì bút lông.

Ngày xanh như ngựa, đầu xanh bạc,

Chán cảnh giang hồ, hết cả ngông.

Qua hết đông này, năm chục tuổi,

Xuân sang đã nửa giấc mơ mộng.

Sự chơng quả mãi cũng thân thế;

Vợ nghiệp mong gì với núi sông?

Câu chuyện hầu trời khi tưởng đến,

Can vàng như nấu lại nhur nung.

Nên khôn; một việc làm xong trọn,

Luồng đẽ trăm năm mắc thẹn thùng.

Chút lòng kỹ thác xin ông giúp,

Minh bạch tâu lên đến Cửu-trùng.

Hai chữ « thiên lương » thẳng Hiếu nhớ,

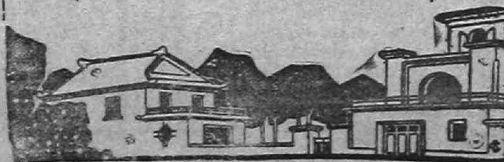
Dám mong không phụ Trời trông mong.

TÂN-ĐÀ

PHÒNG VẼ KIỂU NHÀ

NGUYỄN-BÁ-CHÍ, BẠCH-VĂN-CHỰ (Kiến-trúc-sĩ)

HANOI — n° 61, Rue de Takou
HAIPHONG — n° 82, Ae d'Endhal



CHỈ CÓ HIỆU

Chân - Long

Số 9 Phố Paul Bert
(gần nhà hát tây Hanoi)

là có đủ các kiểu giày phụ nữ Tân Thời và các kiểu vớ dầm (Sacs pour dames) rất đẹp. Bán khắp cõi Đông-Đương

Tờ này có thư từ ghi xin báo cáo 9 Paul Bert vì bản hiệu đã được sửa xuống đây rồi.

GIẤY PHÚT TRẠNG LÒNG

(chữ lại)

CẢM ỨNG TRUYỆN « LOAN, DUNG »

« Anh đi đường anh tới đi đường tới,
Tình nghĩa đời ta đến thế thôi.
Đã quyết không mong xum họp mãi,
Bản lòng chi nữa lúc chia phôi ?

« Non nước dang chờ giờ lãng du,
Đầu đay vẳng tiếng hát chính phu
Lòng tôi phơi phơi quết thưng liếc
Đưa tiễn anh ra chốn hải hồ.

« Anh đi vui cảnh lạ, đường xa,
Đem chí bình sinh đời nắng mưa,
Thân đã hiến cho đời gió bụi,
Đầu còn lưn lưn chửi độn người ?

« Rồi có khi nào sương gió lạnh,
Chiều thu đưa lại gió heo may,
Đừng chán trên bến sông xa vắng,
Tranh nhớ tình tôi trong phút giây.

« Xin anh chớ tưởng bạn anh tuy
Giom hăm thấn trong cảnh nắng nê,
Vấn đề hôn theo người lữ dân,
Vấn hàng trông đợi bước anh đi ».

■

Lấy câu khảng khái tiễn đưa nhau,
Em muốn cho ta chẳng thâm sâu,
Nhưng chính lòng em còn thẩn thờ,
Buồn kia em giấu được ta đâu ?

Em đừng nương mình dưới gốc mai,
Vấn ngành sương đọng, lệ hoa rơi,
Cười i, ăng ta ao đưa lên gió,
Em bảo : hoa kia khóc hộ người.

Rồi bỗng ngừng vai cùng lặng lẽng
Nhìn nhau bình thản lúc ra đi.
Nhưng trong khoảnh khắc ở thờ ấy,
Thấy cả muôn đời hận biệt ly.

■

Năm năm theo tiếng gọi lên đường,
Tóc lộng tôi bởi gió bốn phương,
Mấy lúc thân thơ trông trở lại,
Đề hồn mơ tới bạn quê hương.

Hôm nay tam nghĩ bước gian nan,
Trong lúc gìn xa pháo nổ rạn,
Rũ áo phong sương trên các trờ,
Lặng nhai thiên hạ đón xuân sang.

Lòng ta tha thiết được tình gần,
Như cảnh trời xuân luyến nắng chiều,
Mắt lệ đầm trong miền cách biệt,
Phút giây chung mỗi giờ phút lưu ..

Cát bụi lung trời — Đường vui vớ,
Cón dài — Nhưng hàng tin đưng
Trưởng người trong chiều xa xăm ấy,
Chẳng biết vui buồn đến giờ xuân.

THẾ-LỬ

T I N T H O

(Tiếp theo kỳ trước)

MỘT « Nàng Thu » còn thơ
thần trong những tập
thơ tôi đọc kỳ này. Tôi
đã hơi cau mày, nhưng
lại vui liền thấy nàng không xấu.

Bài thơ tả « Nàng Thu » ấy là của
một bạn ở Sông Thương, một người
có nhiều... tình cảm khác nhau
cũng như có nhiều tên khác nhau
mà tôi thấy kỳ dưới nhiều bài cùng
một giọng điệu cùng một nghệ
thuật. Dưới bài « Bến Lèn » tác giả
xưng là cô Thơ, dưới tập « Hạnh
phục » cô Thơ hóa ra cô Hồng Anh,
và cô Hồng Anh nay lại hóa ra ông
Anh Lang để viết bài « Nàng Thu »
mà tôi chú ý đến. Tôi không thấy
ích lợi gì trong sự thay đổi ỡm ở
kia, song cũng không thấy gì là hại
cho thơ của tác-giả, nên tôi cứ
theo lên kỳ từng bài mà gọi, và
hôm nay hãy nói chuyện với ông
Anh Lang.

Mười bài câu ở bài : « Nàng Thu »
có thể kết thành một bài thơ hay
nếu tác giả biết cân nhắc tới một
cách cần thận hơn chút nữa :

Tôi đã thấy nàng Thu đi tha thướt
Trong sương chiều buông xám, áo
mong manh.

Tôi đã nghe tiếng nàng ca là lữ
Trong gió vàng cuốn heo liễu tơ xanh,
Và đã cảm tình hồn tôi — thi s —
Bao vùn thơ yêu vò vùn tím mơ.
Nhưng ngời bút sau bao ngày hạn ri
Vấn ngợp ngời e ngỡ mỗi tình thơ
Ôm bần khoản trong thư phòng im
lặng

Đành nhìn Thu qua mắt mộng xa xôi,
Có ngờ đâu chiều nay, nắng đã lặn
Cả một trời sương gió trong lòng tôi.

Trước hết, người ta muốn nàng
thu đứng ca trong gió. Tiếng thu ca
sẽ làm nàng mất vẻ đứng đán của
một người là lướt buồm. Rồi người
ta muốn những vãn thơ được
phong phú hơn, cùng với những
tiếng đứng thích đáng. Là hơi có

Café JOSEPH
Các món ăn rất ngon

MỘT ĐÊM XUÂN

Đêm trăng xanh, bóng cây Nha
thướt giải,
Lặng mà nghe từng cánh hoa lế
rơi.
Nghe xem gió rì rầm trong lá bife
Nói chuyện gì thán mát, nữ lang
ơ!

Hãy bừng tiếng chân đi đứng số
vớ
Cái êm đêm dăm ấm một đêm
xuân
Đừng rung mạnh mấy từng không
khí mát
Mà trời cao i ràng dằm dưới giông
ngân.

Nàng chẳng nghe, gót chân ngà
phơi phơi
Reo trên đường Đá bạc sớt sa
kêu.
Áo trắng bay. Bóng người thoan
thoát biển
Ta tần ngần đêm tiếng ngọc sương
reo!

Đời ta trước ví cùng đêm mộng
ấy
Cùng êm đêm như bóng ánh trăng
xanh
Nhưng tìm dai vô tình in ảnh đẹp
Của cô em nên mới « ờ tan tành»

HUYỀN KIỀU

Thơ-Lữ

THO' ĐƯỜNG

Vương chiều quân

Mãn diên Hồ sa, mãn mãn phong,
Mý tiêu tàn đại, kiêm tiêu hồng.
Sầu khổ tàn cần tiêu tụy lán,
Nhi kim khước tự họa đồ trung.

BẠCH CỬ ĐÌ

Hối hối bách niên dai dục bán;
Mang mang vạn sự tọa thành
không.

Thử sinh phiêu dăng hà thời định,
Nhất lữ hồng-mao thiên địa trung.

BẠCH CỬ ĐÌ

THƠ DỊCH

Vương chiều quân

Cái Hồ đây mắt, gió đây tai,
Mực nhạt máy xanh, má đỏ phai.
Khô sớ lo buồn tiêu tụy thể,
Mỏi là tranh vẽ giống như ai.

TÂN ĐÀ

THƠ DỊCH

**Trời mưa gió, chiều
hôm đổ thuyền**

Rừng tre khóm sậy thú bên sông,
Đổ lại con thuyền, bắt ngát trong.
Mưa cứ, rêu xuân xanh đất giãi;
Ngày thâu, sóng gió bạc trời tung.
Trâm vàng phút chốc toàn non
nửa;

Muôn việc trần gian có hóa không.
Siêu rạt bao giờ yên chốn nhĩ.
Sống trong trời đất một lòng hồng.

TÂN ĐÀ

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSE
2, Ruelle Nguyễn-trong-Hiệp
HANOI

?? ? 1936
XE KIỀU MỚI

Gấp khi gió kệp mưa đen,
Dùng xe « AN THAI » chắng
con có gi.

Có bán đủ cả : Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

HIỆU THUỐC CÓ DANH-Y NGƯỜI THỎ TRÔNG NOM

chữa các bệnh nguy cấp rất hay
Lậu nặng 5\$ nhẹ 3\$, — Thư từ, mandat gửi cho
M. NGÔ-VI-THUYẾT — 14 Poissonnerie, Hanoi



Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 328

D' CAO-XUAN-CAM

Tổt nghiệp tại Đại-Học-Đường - Paris
Nguyễn-Trung-kỳ bệnh-viên
quần đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liễu và Nổi thương

Khám bệnh
Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h
Khi cần kịp mới về
nhà lúc nào cũng được.

**Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh**

Làm dân

PHÓNG SỰ của TRỌNG LANG

I. — SAU LŨY TRE

(Tiếp theo)

Câu chuyện báo thù

ONG K. mở đầu :
— Ông nên biết rằng hai, ba mươi năm về trước, dân quê sống rước quan phụ-mẫu, như trong đời phong kiến. Quan mà lấy hầu, lẽ thì thật là dễ vô cùng. Vài ba chục là chỗ khó khăn.



còn thì chỉ hai tiếng « quan đòi » là đã đòi một cô đi, thành một cô Sáu hay Bảy rồi, để già đời làm một dây tơ gái không công, cực giải gần của quan bà, của các cô, của các cậu. Một ông quan hưu ở H.Y. sáu mươi hai tuổi còn lấy một cô 16 tuổi, để đẻ sinh đôi một cặp trẻ... vô ích cho xã hội. Những lúc họ đi, những lúc: quan đi tuần đêm, là những lúc buồn nhất của quan. Thì lúc đó, các cô hầu, cô khi ehỉ phải du một tối thôi, ra đời vô số...

Rồi, ông nói tiếp đến chuyện :
« Một thằng cha lệ theo hầu thầy tôi đã lâu lắm. Khi thầy tôi « ngồi » ở P. L., hẳn xin thôi để ra làm ruộng với vợ. Nhan sắc của vợ hẳn, đã lọt mắt một ông quan cũng khá to. Nhân lúc hẳn lên Hanoi có việc, chấp tôi quan đòi vợ hẳn vào hầu. Chẳng biết hẳn bà ra sao mà về nhà mấy

hôm sau, chị vợ vất lên, ốm đến chết. Hẳn đem xác vợ về làng ma chay và nghỉ ngơi ít lâu Xong xuôi, hẳn lại đến chỗ cũ, thân nhiên làm ăn như thường. Rồi hàng xóm bắt đầu thấy, bên cạnh hẳn, thấp thoáng bóng một ả nửa què nửa lành, lại đẹp hơn vợ hẳn trước. Hàng xóm biết, rồi đến quan biết. Tấn kịch « quan đòi » lại bắt đầu. Lần này, người đàn bà đó không chết, nhưng, sau khi đã vào hầu quan mấy lần, cô ta đi mất. Thằng cha kia cũng vậy. Ngã nhẽ ra mới biết rằng ruộng nương của hẳn, hẳn đã bán hết rồi. Hẳn đi, và sẽ không về nữa.

Nhưng, vài tháng sau, hẳn lại về, về để xem « quan » chết, để khấn một lần cuối cùng vong linh vợ !

Trước về mặt ngạc nhiên của tôi, ông K. cười :

— Chuyện này nhạ nếu tôi không nói rõ vì sao « quan » chết. Quan chết vì « bệnh kín », bác ạ. Bệnh kín do con mụ đàn bà thứ hai của thằng hầu thầy tôi có ý đem vào « hầu hạ » quan. Mà mụ đó lại là một ả chơi ngang, do thằng kia thuê để rừ quan, và để báo thù cho vợ.

Tôi chỉ kịp « à » một tiếng, ông K. đã gật gù nói tiếp :

— Tôi thì lại muốn rằng, quan đừng chết, nhưng đeo bệnh trong người đến tuyệt chủng. Quan không chết, nhưng tên họ của quan sẽ chết. Ý thằng kia chắc cũng muốn thế, nhưng chẳng may quan lại chết mất.

Tôi bàn thêm :
— Kể cay độc làm sao ! Nhưng mà giỏi, ở chỗ quan không dám đi khoe với ông lang rằng mắc bệnh kín. Ngái đành chữa giấu một mình vậy.

Ông K. cười vang lên :
— Thế mới chết được chứ !

Hơi hướng

Ông K. dẫn tôi sang nhà một người bác của ông. Ông chỉ cho tôi coi một căn nhà gỗ lợp ngói đang rở :

— Cái nhà này vừa mới bán lại cho một ông bá ở một tỉnh khác. Họ đang rở giờ. Ở chỗ đồng quê

hẻo lánh, bán một gian nhà gỗ cả ngói, trừ đất, phỏng thử có được là bao ! Thế mà gian nhà mụ này bán được tiền gấp ba, bốn lần giá của nó. Chỉ vì nó là nhà của bác tôi, mà bác tôi lại thuộc về giòng họ một ông quan đại-thần. Người có tiền không phải mua nhà, nhưng họ nhận rằng họ đã mua được cái « hơi Lưong » của một nhà quan, để lấy... khước !

Ông K. buồn rầu :
— Họ còn có cái óc quan đến như thế, cho nên một cô gái quê đẹp nồn nà, rấn thân đi làm hầu thứ mười một cu quan, cũng không thể gọi là khổ được !

Một người « thất tình »

Ngồi trong nhà bác ông K. trong khi uống nước, tôi đã để ý đến một mụ già nhà quê, lùn, béo mũi tẹt rí, mặt rở trắng trit như đây những sọ bông. Mụ luôn luôn nhìn tôi, đi một bước cũng ngoai lại nhìn, mà lúm lúm cười. Mụ chấp hai tay lại mà nhìn tôi, say sưa, áu yếm, như chị nhìn em, như nhân tình nhìn nhân tình. Một vẻ mắt nhìn như thế không thể lẫn được.

Ông K. như có vẻ khó chịu. Ông quát bảo mụ xuống bếp. Trước khi quay lưng, mụ còn nhìn tôi một lần cuối cùng, một cách đột ngột, rồi mụ bỗng tránh bành mếp ra mà cười thật lâu. Cái cười không ra tiếng đó, pho trên một bộ răng đỏ nhừ, như rớm máu trên một vết thương to



rộng đã thành sẹo, cái cười đó làm cho tôi khiếp sợ vô cùng.

Tôi chưa trông thấy « đười ươi » bao giờ. Nhưng, đã thấy khi độc. Mụ này, nếu đen hơn

và có lông, thì thật bệt một con khi độc già !

Ông K. đợi cho mụ tập tễnh đi khuất. Xong, ông phá lên cười, bảo tôi :

— Cũng may mà lúc nó cười nhìn ông, ông không cười giã với nó. Nếu ông đã cười, cười một tí thôi, thì thật... chết đi được ! Vì nó sẽ ngộ nhận rằng ông đã có tình ý gì với nó. Lúc đó, nó sẽ đi lấy phẫn, không biết phẫn hay với nữa, với phẫn điem hay trái vào mặt, để ra... điện với ông, là một trai Hà-nội, ăn vận tày.

Tôi kêu lên :

« Giết người thật » !

Ông K. lại nói :

— Mà ông có biết nó bao nhiêu tuổi không ?

Năm nay nó vừa đúng năm chục xuân lễ một, à !

Vấn cái giọng sang sảng, vui vẻ của ông K.

— Nhà bác tôi nuôi nó từ hồi nó còn nhỏ. Nó làm khỏe như lực điền và thật tha có một. Chỉ phải có một lát : thích lấy chồng !

Thoạt đầu, nó còn thích lấy chồng đẹp, nhất là trai Hanoi vì họ uống nước máy nên trắng lắm. Sau, một ngày một già, nó đành bằng lòng lấy chồng xấu cũng được. Nhưng, không ma nào chịu lấy nó cả, vì mặt mũi nó « bần thủ » quá. Có thằng uống rượu vào lấy can đảm để thử chim nó, mà lúc nhìn mặt nó, cũng phải lảng ra. Nó kiếm được đồng nào, vì không họ hàng thân thích, nên để dần. Nhưng nó không tiền dàu. Nó đem cho những anh trai nghèo bằng đáng tuổi em út nó. Để... mua một cái mũm cười, thực ra không đáng ngần ấy tiền !

Lúc nó còn trẻ, ngoài ba mươi, những lúc đêm trăng tỏ, ở nhà tôi thường đem nó ra làm trò hề. Ba, bốn cô, từ Hanoi về, nói dối là đã làm mối đất cho nó một trai Hanoi rồi. Người đó không cần xấu đẹp, mà chỉ cần gái quê ngoan. Thì nó cần phải để cho các cô « khảo » xem nó có ngoan không. Thói thì báo gì nó cũng làm. Cái trò mà các cô quái ác đó cho là tuyệt đỉnh bực cả, là

(Xem tiếp trang 10)

CUỘC ĐỜI MỚI

Xã giao

Vì có nhiều bạn yêu cầu, nên chúng tôi lại đăng tiếp những bài về Xã-giao trên trang Cuộc Đời Mới, để bàn về cách giao thiệp mới trong xã-hội ta.

Smoking

Chúng tôi đã có lần nói rất kỹ càng về các thói phục sức của người Âu, và riêng về bộ smoking, chúng tương cũng đã nói những điều đáng nói. Nhưng sự kinh nghiệm hằng ngày đã làm cho chúng tôi thất vọng, vì thấy cần phải nói thêm và nói lại rõ ràng về những điều mà nhỡ ra ai cũng đã biết rồi. Nhất là sau mấy ngày tết vừa qua.

Còn biết bao nhiêu người tưởng nhầm rằng bộ smoking là một bộ phục có thể mặc được trong bất cứ lúc nào long trọng. Mấy hôm tết, người ta mặc nhan nhản đầy đường, giữa ban ngày, bộ y phục chỉ có thể dùng được về ban tối thôi. Trước 6, 7 giờ chiều, bộ smoking không phải là lễ phục. Chỉ là quần áo đi dự tiệc, đi xem hát, nhậu đăm, v. v., nghĩa là dù những đa-hội nhỏ. Trong những đa-hội lớn, có tinh cách rất long trọng, nếu không muốn dùng habit thì dùng smoking cũng được.

Không có một trường hợp nào cho phép ta mặc bộ áo ấy ban ngày cả. Chỉ trừ phi, sau một đêm yến ẩm kéo dài mãi đến tận sáng hôm sau, ta ra về chưa có thể thay áo được. Những khi đó, thì ta đã biết trước mà đem theo một cái áo quảng để mặc phủ ra ngoài, và một cái khăn quàng để quàng che lấy cổ. Dù ai tinh ý nhận thấy ta đi giày lạng và mặc quần áo nẹp bong, cũng không sao, vì họ biết là ta đã có hết sức để giấu bộ áo ấy đi rồi.

Còn như mặc bộ Smoking để đi thăm bạn ngày tết, đi chơi phố, hay đi dự đám cưới, giữa ban ngày, là một cái quái trạng, đang làm cho những người hiểu biết phải tức cười.

Ban ngày, nếu có một trường hợp long trọng nào bắt buộc ta phải mặc lễ-phục thì ta có thể mặc bộ áo đen (hai khuy, hoặc gài chéo), có viền hoặc không, quần kẻ ngang dọc hay có kẻ ô rất nhỏ, (hoặc quần đen sẫm). Nhưng phải đi giày da đánh sáp (chứ không phải giày lạng), và phải đeo ca-vát trắng (hoặc xám, hoặc nâu, hoặc một màu glni áo) chứ không đeo nơ đen. Đó là một lối y-phục có thể dùng đi thăm viếng, đi chơi, đi đám cưới, đi đám tang, đi dự tiệc trà ban chiều, hoặc để tiếp khách cho có trật tự.

Nếu không muốn dùng bộ áo đó, thì mặc quần áo thường (ville), mà trang sức rất kín đáo cũng được. Nhưng không thể dùng Smoking được. Những người có thói chột học thức nên thận trọng về điều này. Vì một năm trước, trong lúc phát bản

TINH THẦN LỄ PHÉP TRONG CUỘC ĐỜI MỚI

Sự lễ-phép bao giờ cũng cần cho cuộc sống chung-dùng hằng ngày của ta. Lễ-phép không phải như nhiều người tưởng lầm là những cử chỉ phiền-phức và kỹ-cách của bon quý-phái sống trong một xã-hội thời phong-kiến. Những cử-chỉ phiền-phức ngày xưa, bây giờ đã thành vô ý nghĩa, là vì cái tinh-thần nó không còn nữa. Cũng như những tiếng nói đầy ý vị, khi đã thành những sáo-ngữ. Phải tìm những tiếng mới, có khi chỉ để diễn đạt những tư-tưởng cũ, hay gần giống cũ. Phải tìm những cử chỉ mới, thích hợp với cuộc đời mới hơn, nhưng cũng chỉ để diễn đạt một tinh thần rất cũ: sự lễ-phép.

Nhưng xét cho thật gần, thật kỹ, thì sự lễ-phép mới không chỉ là vì tư-tưởng ta đã đổi khác; và phải dùng những cử chỉ, những nghi tiết mới, chính vì cái quan-niệm về sự lễ-phép của ta đã khác xưa.

Vậy nếu trong cuộc xã-giao ngày nay, có những phép xử-thế không giống xưa, chính là vì cái tinh-thần lễ-phép đã biến đổi rồi.

Đấy, tôi chỉ cốt nhận thấy sự biến đổi đó thôi, chứ không xét đến nguyên do, ý nghĩa hay sự lợi hại của nó.

Một điều rất quan-hệ nên nhận là cuộc đời mới của ta đối với cuộc đời cũ có những liên lạc mong manh lắm, không như ở dân-tộc khác, như dân-tộc Pháp chẳng hạn, cái đời mới chỉ là cái đời cũ biến dần dần và vẫn chung một căn-bản,

cho các y-khoa bác sĩ mới tại Hà-nội, ác ông này đã đều khéo bảo n hau việc Smoking đến dự cuộc hành lễ long trọng đó, giữa ban ngày:

D. P. H.

vẫn có liên-lạc mật-thiết. Là vì cuộc đời mới của ta không phải là do sự biến cải tự-nhiên mà thành, nhưng do một sự tinh-cờ của lịch sử. Bên cạnh cách sống cũ kỹ không thay đổi mấy của ta, bộ g nhện ta phải sống một lối mới, khác là bản, lối sống của người Pháp đưa lại.

Vi đó, cái tinh thần lễ phép bị lung lạc. Cái kết quả hiển hiện của tinh thể ấy, là người An-nam không biết căn cứ vào đâu mà cư xử, và dần dần đã gần mất cái tinh thần lễ phép cũ, nhưng chưa thấu đáo được tinh thần lễ phép mới; những cử chỉ hằng ngày của cả một dân tộc, không có một tiêu chuẩn chung, đã thành hỗn loạn, không còn có phép tắc gì nữa.

Một dân tộc vừa được khen là lễ phép một cách rất ý vị, bây giờ gần thành một dân tộc hoàn toàn vô lễ. Một người cha không biết phải dạy con cư xử như thế nào bây giờ, — nhất là hai thế hệ khác nhau nhiều quá. Thành ra lời dạy đó trở nên gia đình không có nữa. Và trẻ con An-nam, hãy tạm phần mười, là vô giáo dục. Đấy là tôi chỉ xét tinh thể về riêng một phương diện rất nhỏ hẹp, nhưng nó có thể làm cho ta suy nghĩ rộng ra về mọi phương diện quan trọng hơn.

Nếu ta được có dịp gặp những bọn trẻ em luôn ta sẽ nhận thấy trong đời con giai, cũng như trong đám con gái nhỏ, không có một tí dấu vết gì của sự giáo huấn. Cử chỉ, ngôn ngữ và tinh thần của chúng tỏ ra sự thiếu giáo dục đáng thất vọng. Trừ một vài đứa nhỏ nào tự thiên tính hòa nhã, dịu dàng, có ý tứ không kẻ. Nhưng đó là phần ít lắm.

(Còn nữa)

Đoàn Phú Tứ

Bàn suông

Con số 13

Dân An-nam là một dân mê-tiêng ngày nay được sống gần gũi với dân Pháp là một dân cũng mê-tiêng như mình, kèm một chút. Đó là một chỗ tương tác của hai dân tộc. Không kể đến sự hưng thịnh của các thầy bói, thầy số, thầy tướng, nhan nhản ở bên Pháp, có một con số 13 cũng đủ lo rõ cái đó. Người Pháp sợ số 13, như ta sợ ra ngõ gặp gái, sợ ngày nước, sợ năm tuổi, sợ ngày nguyệt-lên, sợ ngày tử-lực v. v.

Một bữa cơm có 13 người ăn, tất sẽ có một người bị tai nạn, phải kiếm thêm một người nữa: ông khách quá noài được một đề làm người tử mười bốn" chắc không lấy làm vinh hạnh lắm. Vì có khi người thứ mười bốn chỉ là một... con chó!

"Cổ kiêng, cổ lãn" chắc hẳn người Pháp cũng nghĩ như ta. Và lại kiêng có thiệt hại gì đâu. Trối lại người ta đã thấy biết bao nhiêu sự linh-nghịien! Đến nổi ngày thứ sáu 13 (Vendredi 13) là một ngày trong dương lịch mà... mọi việc đều không nên!

Từ ngày học thêm của người Pháp cái lễ huyền bí ấy, dân An-nam cũng đã bắt đầu thấy con số 13 thực quá là jinh. Thục là... etta rằng chẳng biết cho xong... vì nếu không biết chắc nó cũng không linh nữa. Nhưng than ôi! ta đã chột biết mất rồi!

Cho nên ta cũng đã bị tai-hại vì con số 13. Riêng trong tằm báo, con số đó cũng đã lán hay nhiều. Báo Phong hóa (ngày còn có về cái thuyền ô biếu) ra đến số 13 thì chết tằm. Tỉ số 14, báo P.H. lại báo trong tay ông N.T. Tam, bầy giờ mới (thịnh vượng). Nhưng sau này cũng chết nốt. Không phải vì số 13, nhưng vì... số.

Báo Ngày Nay lập đầu cũng ra đến số 13 thì tắt nghì.

Báo "La vie Indochinoise" của Đ. Lại vẫn Xuân cũng ra được đúng 13 số thì chết hẳn.

Báo "Nay" trong Nam-kỳ vừa ra được đến số 13 thì có lời... kinh cao độc giả để tạm biệt.

Báo "Tinh Hoa" cũng cùng một số phần. Ra được đến số 13 thì lịm hẳn, Số 14 đã in xong rồi, nhưng cũng không cường được mệnh-giời. nghĩa là không được trông thấy độc giả. Ông chủ nhà in đã vàng mệnh-giời mà giữ nó lại! Nhất là báo Tinh Hoa đã có gan ra đời vào ngày 13 tháng Ba (1937). Như vậy, dấu gười có mệnh ta cũng không được.

Những báo nào ra đến số 13 mà không diệt gì, không phải là tại số 13 không linh nghiệm, có lẽ chỉ tại ông chủ báo linh không được thành. Còn những người sống đến 13 tuổi mà không chết thì thực không hiểu vì lẽ gì.

Lãng-Tử

PHÒNG TÍCH



1 là cơm no rượu xây với ham tình giục (nên bị bệnh gọi là Phòng-tích)
 2 là ăn no đi ngủ, bay ăn no đi tắm ngay (Phòng-tích)
 khi đói hay, khi thức ngủ, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiến, bụng về bình bịch. Khi ăn uống rồi thì bay (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hần, khi đau lưng, đau rau trên vai. Người thường mỗi một, hoặc ba chần tay, bị lãn năm sắc mặt vàng, da bụng vàng. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thấy đã chữa hoặc khỏi ngay

Liều một bận uống 0p20 Liều hai bận uống 0p40

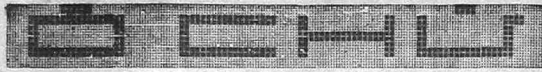
VU-DINH-TAN An tứ kim tiền năm 1926 178 bis Lachtray HAIPHONG

Đại-ly phát hành toàn tỉnh HANOI ; AN-HA B3 hàng Mã (Cambre) - HANOI

Đại-ly phát hành khắp Đông-dương : NAM-TÂN 100 phố Bonnal - HAIPHONG

Có linh 100 Đại-ly khắp HANOI và

các tỉnh TRUNG, NAM, ĐẮC-KỶ và CAO-MIÊN, LAOS



Bản ô ký trước thiếu mất hai đoạn
tương có tài thành cũng không giải
đáp đúng được. Vây xin đúng lại.



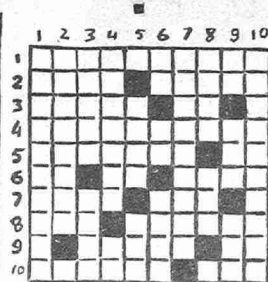
Ngang

1) Về mặt không thay đổi - 2) Đến
thấy bói mà hỏi cũng không biết gì hơn
đâu. Đẻ dựng mộng hay ma. - 3) Khóc
hay cười. Sen tàn cúc lại nở hoa. Tiếng
gọi trong rừng rú - 4) Cừ trong đó
mà suy. Lượng rộng. Đẻ gặt thóc - 5)
Đầu Âu Phi chiến tranh. Chùa tôi - 6)
Công chúa Chiêm thành (về thời Trần).
Linh hồn. - 7) Tiêu huyền thấp thấp
nhu... (fý bả hành) Cái chèo - 8) Một
loài cua. Phải đảo cá rẽ. Xung - 9) Kỳ
tên, hay đóng đấm. It người có một trâm.
Một địa chỉ - 10) Dùng để đan. Một thứ
hoa - 11) Giải bày một vấn đề.

Đọc

1) Y phục chỉnh tề - 2) Vì vô học.
Phận lỡ dở của kẻ phụ xa hay góa chồng
(xuôi ngược cùng nghĩa) - 3) Từ hai
mười tám lịch. Bệnh ghê sợ hay là bệnh
vân - 4) Hai khoa cổ. Kêu đàn. Lửa - 5)
Gọi chó. Cái phòng thí nhất của con
người - 6) Ác ngạ về tây. Thăm ra - 7)
Đường dẫn chứng chặc.

- 8) Gió đưa - 9) Ai ngờ? Tin tức -
10) Béo xung. Tên một triều vua cổ
Trung quốc. Năm. - 11) Năm năm có ba
lần.

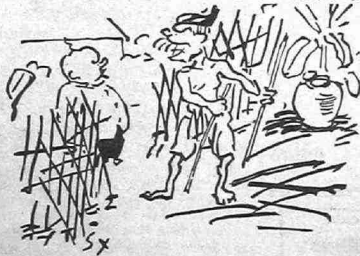


Ngang

1) Quả đất đối với mặt trời. - 2) Mất
mà vô ích. Người tài năng lạ thường. - 3)
Tiệc giã. Chìm mùa xuân. - 4) Duyên cớ.
- 5) Mất Phát. Đầu và cuối « nghiêng » -
6) Cho âm hay rạo. Tiếng kêu khi người ta
nhận thấy mình lầm. Quan thầy, hay là
thầy mà quan - 7) Bàng lóng. Lot sáng thì
xuống... - 8) Một thứ bạt dùng làm thuốc
và có thể nấu cháo ăn. Vợ con. - 9) Xấu.
Nhờ Từ Hải mà Kiều làm được hai việc
này. Lão già... (Luân ngữ) - 10) Ông
lời thơ phú nôm. Bé cái làm (Thơ xuân
Hương)

Đọc

1) Vấn chương nghị luận. - 2) Hơi
gân dở hay chưa chín. - 3) Có gì mà
cũng kể... với người ta. Như thế cũng
vị tất đở song sướng. - 4) Bản báo. Sư
nữ. - 5) Cầu nệ. Tiếng kèn ô tô. - 6)
Hai chữ không ăn cùng mà có âm. Tổng.
Tinh chất và ý chính của thơ Bình Khiêm.
- 7) Y như cũ - 8) Cuộc chiến tranh
số ở địa trung hải. Lý Thái tổ. - 9) Chìm
mùa xuân. Bà ngoại đức Jesus. Vị trí
độc. - 10) Không còn trẻ mà cũng
chưa già.



NÓI CHỮ

- Sao bác lại
phá rào ra thế
này?
- Ấy đề tôi với
bác, chúng ta
« thông gia » với
nhau.

TRÔNG TÌM

ĐIỂM TRA NG

Tắm rửa theo khoa học

CÁC chị em muốn đẹp mà lại
không phải mất nhiều thời giờ
và tiêu phí nhiều tiền để mua
hóa chất, thì xin cứ làm như sau :

TẮM

Chị em hãy pha độ 2 thìa cà phê
bột (amidon) vào cái chậu nhỏ để
khi tắm sẽ dùng thêm nước đó. Bột
làm da mềm mịn, và dù khi
nóng bức thế nào cũng không bị rộp
lên nữa.

Nước dứa chuột dùng rất tốt về
mùa nực. Cắt dứa chuột thành từng
miếng nhỏ, làm sữa, hấp cách thủy
trong 20 phút. Khi nước đã nguội
lấy bông sấp nước đó xoa khắp mặt
mũi chân tay sau khi tắm.

MẶT TỰ NHIÊN ĐỒ

Đừng uống đồ gì nóng và uống
nhẹ nhàng. Nên bình lĩnh gần lạnh.

DA NHỜN

Một quả chanh vắt lấy nước rồi
pha thêm 2 phần nước lã rửa mặt
rất tốt. Nhưng phải rửa kỹ mặt
trước đã. Nên uống nhiều nước lạnh.

**LÀM CHO LÔNG MI
CHẼM ĐỀU VÀ RẬM**

Mỗi tối xoa li vaseline lên lông mi
và sát nhẹ nhẹ vào chân lông mi.

VẾT RÀN Ở CỖ

Mỗi ngày đắp thờ vài ba lần, giữ
cổ cho luôn luôn ngay ngắn. Hạ thấp
vai xuống, thở rất sâu nhưng đừng
cố quá, những vết rằn sẽ hết. Lấy
khăn mặt ướt lau xung quanh cổ
nhiều lần cũng tốt.

TÓC KHÓ QUÁ

Trong vòng 15 ngày lau sức một
lần dầu olive. Tốt hơn hết là gội
bằng dầu tây. Để khô độ nửa giờ rồi
gội bằng xà phòng. Trượt lại bằng
nửa quả chanh cho tóc thêm bóng.

NGỪA ĐÀ ĐẦU

Sáng chiều nào cũng gội, khi thức
đậy và trước khi đi nằm, lấy
cau boriquée mà xoa vào chân tóc

sẽ khỏi ngứa ngay và tóc không rụng
 nữa

**MUỐN TÓC RUỘM
KHỎI PHAI MÀU**

Khi gội xong phải húng ra gió cho
thật khô đã rồi hãy rửa.

Vie et Santé
Cố Bảo Văn dịch

**BỮA ĂN CÙNG
MỘT THỨ**

VỀ thực ăn, ngày nay ta không
còn biết những bữa ăn xưa
kia, xếp đặt rất thứ tự và có nhiều
món. Tuy thế, trong bữa ăn ta còn
có thói quen ăn ít ra một món rau
hay một món thịt. Thiết tưởng thế
là chúng ta khờ.

Ông Leon Meunier, trong tờ báo
« La Presse Médicale », phân đôi
cách ăn uống đó, cho là có hại cho
sức khỏe. Phải lựa chọn: đặt những
rau hay đặt những thịt, nhưng
không chọn lẫn hai thứ ăn đó
trong một bữa ăn. Đây là vì lẽ
gì? Sự tiêu hóa của các chất thịt,
chỉ có thể ở chỗ có chất toan. Sự
tiêu hóa chất bột lại chỉ có thể ở
chỗ không có chất toan. Vì thế ta
không nên chọn vào trong dạ dày
hàng chục thức ăn mà việc tiêu hóa
bắt buộc phải có những điều kiện
khác nhau mới tốt.

Người ta đã thí nghiệm ra rằng
vi sự khó tiêu của thịt hàm sự tiêu
hóa của rau và như thế làm chậm
sự tiêu hóa của dạ dày lại.


Nói tóm lại: nếu ta muốn tiêu
hóa được dễ dàng và nhanh trong,
ta nên ăn làm ba bữa khác nhau,
nhưng mỗi bữa phải dùng những
món ăn cùng một loại.

Buổi sáng, ăn điểm tâm bằng
thức ăn như cháo, rau, quả không
gọt vỏ, rau sống thái nhỏ, một quả
còn nguyên vỏ, v. v. . .

Bữa trưa, chỉ những thức ăn có
chất albuminoides thịt, cá,
bữa chiều, món ăn có nhiều bột
(bánh mì, gạo, bột, rau).
Nhưng ai có can đảm cái cách
sự ăn uống như thế?

(Guérir)
M. dịch

Hãy gửi chữ ký, tuổi và kèm
theo mandat \$100 về cho thầy
Ngô Vi Thiết
N° 28 Bourin, Hanoi
mà xem vận - hạn, tình-
duyên, con cái, của cải,
kẻ thù, người yêu . . .
Không tiếp khách lại nhà, xin gửi thư
và nếu trả tiền bằng tem thì xin gửi thư
báo-đảm cho khỏi mất.



Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nữ muốn khi ra cử, được
đỏ da, thêm thịt mạnh khỏe như thường,
không lo te-thấp, đi lại được ngay. Chỉ
xoa **Rượu Chối Hoa-Kỳ** thì không lo
ngại gì hết. **Rượu Chối Hoa-Kỳ** này trị
được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở,
te-thấp, thể-thao, đau lưng, đau mình, đầy
bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím
thịt, sai gân, bị đờn, bị ngã chảy máu, đứt
tay, cầm hàn, cầm thú, xoa điều khỏi
hết, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin
cứ hỏi ở các nhà Đại-Lý)

♣ Phòng-tiếp « CON CHIM »
♣ khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Lào.



RƯỢU CHỐI HOA-KỲ
Hộp lớn : 150 grs. đượ :
Hộp nhỏ : 80 grs. »

**GIÓNG VANG CHƠI VỚI
GIÓNG TRĂNG**

NHỮNG thái độ khêu khích của thủy sư đô đốc Sautagu, thượng thư bộ Nội vụ Nhật bản về ý định gây một cuộc chiến tranh với nước Anh và sự trăn trở sau này của người da vàng đã khiến dự luận Âu châu nao động, song những người thức thời không lấy đó làm lạ. Dù nước Nhật đã hưởng tha biết bao nhiều những cái hay của Tây phương và nhờ vì thế đã trở nên một cường quốc, một nước mà trước đây bảy mươi năm, hãy còn yếu như một rơm, vẫn không có một ý tưởng biết ơn nào kìm hãm cái trí xâm lấn của Nhật và cái tinh thần ngoại của họ không bao giờ thay đổi.

Đó là cái trường hợp của toàn thế Á châu. Vì muốn dạy dỗ, dần dần họ lên con đường văn minh, ta (1) đã cang cho họ những khi giới mệnh lý để chống lại với ta và cách dưng những khi giới ấy.

Nếu trước kia nước Tàu quá hiền lành nhà nước khiến các nước Á châu nhấm một cách dễ dàng ít nhiều miếng nạc, thì nước Nhật hướng binh ngang ngạnh hơn, trong một thời kỳ khắt khe không chịu mở cửa cho các nước vào buôn bán và truyền bá đạo Gia-tô trong nước. Vua Mikado hồi ấy chỉ dưng làm vì Quyền hành ở cả trong tay một thống soái cai quản quân lính và các ông hoàng, lấy danh hiệu là Sei-Tai-Shogoun hay « chánh nguyên soái chỉ huy việc đánh đuổi quân mọi rợ... » Quân mọi rợ, ấy là người ngoại quốc da trắng !

Năm 1853, người Âu chỉ được ở Nagasaki. Năm ấy Nhật không cho qu in lính của thủy sư Mỹ Perry đổ bộ : ông được ty đến thương lượng ký một hiệp ước thương mại. Năm 1857, người Anh, người Pháp và người Ng1 phải khó nhọc lắm mới xin được phép vào Yokohama và Hakodate. Nhưng tháng ba năm 1860 một toán quân hải ngoại nổi lên chém giết ảnh hưởng quân mọi rợ tọc vào gia.Một hạm đội liên minh đến ném bom ở Kogoshima, cứu những người sống sót và bắt Nhật phải nghiêm trị bọn nổi loạn. Bị bắt, mười ba phạm nhân phải chịu hình phạt tử hình. Mười hai phạm nhân tự cầm kiếm phanh bụng trước mặt đại sứ Anh, đang dưng chào trình tạ trong một bộ đại chào phục. Phạm nhân thì mười ba, là một ông hoàng, đã tìm cách trốn thoát, nhưng để bù lại chỗ vàng mặt ấy người ta chém thay vào tất cả những bộ hạ của ông hoàng kia... tời sáu trăm bầm nhăm người !

(Ric et Rac)
M. dịch

1 - Lời tác giả bài này.

CẦU Ô

On demande vendeur honnête, actif, honne conduite exigée, sachant parler couramment français, habitant Hanoi.

Ne pas se présenter. - Ecrire (avec photo si possible) au N° 70, rue des Beutails - Hanoi.

LU' O' M LẮT

**Vấn những vua
và hoàng hậu**

Từ nhất báo lớn nhất ở Mỹ là tờ « Daily New » vừa mới làm một cuộc điều tra lớn, trong những đặc giả của mình, để bàn một ông vua và một hoàng hậu trong nghề chớp bóng. Bốn mươi hai tờ báo khác cũng tổ chức những cuộc trưng cầu như thế.

Kết quả như sau đây : Clark Gable, 22.988 điểm ; Myrna Loy, 22.104 ; Robert Taylor, 20.723 ; Jeannette MacDonald đứng hàng thứ sáu, William Powell thứ bảy và Sonja Henie thứ mười một.

Còn những ngôi sao có tiếng là Greta Garbo và Marlene Dietrich thì đứng hàng rất thấp với một số phiếu dưới 5.000. Vậy Clark Gable và Myrna Loy đã được bầu vua và hoàng hậu nên chớp bóng Mỹ.

Người ta tìm đến các ông chủ rạp chiếu bóng để làm một cuộc điều tra khác, xem những tài tử nào được đồng khách coi hơn, thì kết quả cũng tương tự ; cũng gần những tên ấy, nhưng thứ tự khác nhau. Những phim có Shirley Temple đứng top được nhiều tiền hơn hết.

(Ric et Rac)

**Lương những tài
tử chiếu bóng**

NĂM 1936, Mae west ăn lương cao nhất, thứ đến Marlene Dietrich. Nay hai ngôi sao đó không còn đứng được hàng ấy nữa. Thời kỳ kem tổ đã đến chăng ? Có thể lắm. Tuy thế, lương của các cô vẫn còn « đáng trọng » lắm. Dưới đây là thứ tự lương những tài tử về năm 1937 :

Gary Cooper, 11.100.000 quan ; Ronald Colman, 10.860.000 ; Claudette Colbert, 10.025.000 ; Mae west, 9.660.000 ; Madeleine Carroll, 8.610.000 ; Warner Baxter, 8.520.000 ; Marlene Dietrich, 7.470.000 ; Charles Boyer, 7.470.000 ; Ruddy Vallée, 7.110.000 quan.

Những lương đó thật là quá cao so với lương các viên chức người Nam ta và nhất là so với tài tử... Việt-nam.

(Ric et Rac)

**Ở Hàn-lâm-
viện Hi-hước**

HÀN-LÂM-VIỆN HI-HƯỚC họp mỗi tháng một lần để dự một bữa tiệc, do ở tiền bản quyền (tác giả những sách viên xuất bản).

Viên đã ăn hành một tập *Tự-diễn Hàn-lâm-viện Hi-hước*, tập *Tự-diễn Ái-tình sắp xuất bản*, và đang làm một tập *Tự-diễn Hi-hước về Y-học*

Viên vừa nhào vào hội ông René Lefèvre. Nhân viên trong hội có những ông Romain, Coolus, Carnousky, Hugues Delorme, Georges Dolley, Joseph Hémard, Etienne Rey, Jules Moy, Valmy-Baïsse, Xaurof, Gaston Deryo, Jules Rivet, Jean Bonot, Gabriel de Lautrec, Maurice Dékobra, v. v. . .

Dưới đây là vài tư tưởng lượm trong cuốn *Tự-diễn Ái-tình* sắp xuất bản :

— Trong trường Tinh ái, đến hai mươi tuổi thì người ta lĩnh chức thống-chế và mẫu bạn thì đi liêc hạng nhì.

— Khi một người đàn bà báo một người đàn ông : anh đẹp, thì người đàn ông không tin mấy khi. Khi nâng báo chàng : anh thông minh, thì chàng không ngờ bao giờ.

— Ái tình tan trong thói quen như đường trong nước.

— Trong sạch tr, anh chỉ là một thằng nghèo.

— Một người đàn bà góa tài giá có thể lấy làm hãnh diện về người chồng sau của mình : dù sao cũng không phải là một người, trừ nhất rơi vào tay.

(Vu et Lu)

M. dịch

Cách giữ đồ laine

QUẦN AÙ tây, pardessus, áo pull-over, nơi tom lại các thứ quần áo hay để dưng bằng laine, một khi hết



— Ông phóng sự truyền thần bằng thật được chứ ?

— Được chứ !

— Thế ông phóng đại cho tôi cái cảnh nữ Hùng này.

mà lạnh đem giặt cho kỹ hay đưa hấp rồi bỏ thật nhiều băng phiến (naphthaline) vào mỗi áo chừng 30 viên thì mùa lạnh năm sau có thể đem dưng với mới như nguyên. Nếu sợ y đem phơi qua rồi cứ đi thì sẽ bị nhảy và dân cần có khi thảng đến nỗi không dưng được.

Cư Chung

**Ảnh hưởng của các
màu đến lúa mì**

O' trên giới và ở dưới đất có rất nhiều sự lạ hơn là ở trong khoa triết học của ông.

Ấy là lời Shakespeare nói với nhà triết học Horatio.

Chúng cho lời nói có lý của nhà kịch sĩ Shakespeare, ta hãy nhận xét những điều thí nghiệm dưới đây về lúa mà trong mấy tháng năm và sáu năm vừa qua :

« Nhờ ở công cuộc theo đuổi những việc tìm tòi của những nhà thảo mộc học, người ta thấy ảnh hưởng của các màu đối với cây có mỗi ngày một rõ rệt.

« Người ta học những hạt thóc bằng những cái túi nhỏ khác màu nhau và nhận ra rằng số hạt và trong lượng của hạt lúa cũng như sự tốt xấu của hạt thay đổi một cách rõ rệt.

« Do những cuộc thí nghiệm ấy, người ta hay rằng ánh sáng vàng và đỏ rất tốt cho thóc giống.

« Trái lại, những thóc học giấy màu lơ thì hạt nhiều nhạ hơn. Nhưng phải học khi hạt còn non ; để chậm hạt già, chất bột đã đủ, nên không công hiến mấy.»

(La Santé familiale)

M. dịch

**NƯỚC HOA NGUYỄN CHẮT
HIỆU CON VOI**



1 lq 8 grs Op20 1 tá 2p00
1 lq 8 grs Op30 1 tá 3p00
1 lq 20 grs Op70 1 tá 7p00
1 lq 500 grs 8p30 1 kilos 16p00

PHÚC - LỢI

N° 1, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

Tchí-Long 66, Rue des Paniers à Hanoi
Thiên-Thành Phố Khách à Namđinh
Quán-Hưng-Long Rue Sarrault à Vinh
Phúc-Thịnh Rue Paul-Bert à Huế
Quảng-Hưng-Long Marché à Tourane
Bồng-Xuân
Phạm-hà-Huyền 36, Rue Sabourain à Saigon

CABINET D'ARCHITECTE

**NGUYỄN - CAO - LUYEN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP**

Architectes diplômés P. L. G. I.

Angle Rue Richard et
Borgnis Desbordes - Hanoi



BÀI DIỄN VĂN ĐỌC TẠI HAIPHONG

Ngày 13 - 1 - 38 của bạn Nguyễn - trong - Trạch

Thưa các ngài,
Thưa các bạn,
Thưa các anh em, chị em,

Các bạn Nguyễn Tường Tam, Tôn Thất Kinh và Nguyễn công Mỹ lần lượt đã trình bày và giải thích rõ ràng về ý nghĩa và mục đích của đoàn Anh Sáng dự định theo đuổi tới cùng.

Nói lời của bạn, tôi xin nói riêng về nhiệm vụ của toàn thể hội viên đối với đoàn Anh Sáng

Thưa các ngài,
Thưa các bạn,

Thưa các anh em, chị em,

Từ trước tới nay, mỗi khi chúng ta vui lòng gia nhập vào một hội, dù là Đức-đạo, Tri-đục, Thê-đục hay từ-thiên, chúng ta thường chỉ sắm vai thụ động, nghĩa là ngoài việc thừa nhận điều lệ và chương trình của hội, ngoài việc đóng tiền hàng năm hay hàng tháng, ngoài việc đến dự các buổi hội họp, chúng ta thường đứng im, yên lặng chờ đợi kết quả. Còn công việc thực hiện ý nghĩa và mục đích của hội, của đoàn nhất nhất đều giao phó và hoàn toàn đặt tin nhiệm vào một đơn vị trong ban trị sự.

Sau này, nếu kết quả của thực hành theo như sự hứa hẹn của ý nghĩa và mục đích của hội, hay của đoàn, chậm đến, hay đến song không được đầy đủ, lúc đó, chúng ta vì sự bất mãn sinh lòng công phẫn, sốt sắng khởi xướng vấn đề bất tín nhiệm ban trị sự, rồi vì sự thụ động chúng ta đã hững hờ với hội hay với đoàn, chúng ta lại càng hững hờ chán nản thêm, cho đến phút chúng ta thành thực trở nên phần đông.

Thưa các bạn, từ thụ-động đến phần-động chỉ có một bước là thế đấy. Vì một khi các bạn không cùng chúng tôi phấn đấu, thì các bạn sẽ không bao giờ nhận thấy những sự khó khăn mà những chiến sĩ đã gặp trong lúc tiến hành công cộng việc. Những sự khó khăn đó là những trở lực, là những nguyên nhân, là những hại tương mới đã làm thui chột hoả bào nhiều đồng bị vong.

Bổ địa vị thụ-động, sắm vai chủ-động của đoàn Anh Sáng, các ngài, các bạn và nhất là anh em chị em công nông sẽ tặng cho đoàn một sức hoạt-động vô cùng mãnh-lực, để đi tới mục đích một cách chắc chắn.

Muốn trở nên một vai chủ-động của đoàn, cần phải thế nào?

Trước hết cần phải hiểu, biết rõ ràng tận mục đích và ý nghĩa của đoàn dự định theo đuổi.

Chỉ có sự hiểu biết mới có thể giúp các bạn cảm thấy rằng dù ở tầng cấp nào trong xã hội, sự ủng hộ và tán trợ của các bạn cũng đều cần thiết cho đoàn Anh Sáng.

Đoàn Anh Sáng không phải là

một hội mà công việc một nhóm người có thể đảm đương nổi. Vì đoàn Anh Sáng không phải là một hội thiện. Trong việc nâng cao trình độ sinh hoạt của quần chúng về hình thức cũng như tinh thần, ý nghĩa từ thiện chỉ là một trong những chủ trương mà hai chữ Anh Sáng bao hàm một cách đầy đủ và cao siêu.

Sau sự hiểu biết mục đích, việc tuyên truyền chủ nghĩa Anh Sáng là việc các vai chủ-động cần phải coi như một phận sự trọng yếu.

Sự hiểu biết mục đích của đoàn cần thiết cho việc tuyên truyền chủ nghĩa làm sao, thì việc tuyên truyền cần hệ cho sự phổ thông Anh Sáng làm vậy.

Đoàn Anh Sáng sẽ là đạo quân tiên phong đi phá hủy cái thành trì của sự chênh lệch hạnh phúc trái đạo lý, nó giam cầm anh chị em vào một cuộc đời trụy lạc, tối tăm, buồn tẻ.

Đoàn Anh Sáng sẽ là bộ được dẫn đường đi đất anh chị em tự bóng tối về ánh sáng Anh Sáng tương bừng rực rỡ.

Đoàn Anh Sáng sẽ là bực thang thứ nhất giúp anh chị em thoát ly ra khỏi cái mục sống hiện tại, mục sống của cầm thú.

Muốn dẫn bước tới chỗ đó, thì sự hiểu biết mục đích, và việc tuyên truyền chủ nghĩa A. S. cũng chưa đủ.

Anh chị em lại còn cần phải gom góp ý kiến để chu toàn việc tổ chức đoàn. Vì sự viên mãn của tổ chức, sẽ là bảo đảm chắc chắn cho cái kết quả đầy đủ, trước khi đoàn Anh Sáng bước sang thời kỳ thực hiện mục đích và ý nghĩa.

Vậy ngoài việc thừa nhận chương trình, ngoài việc đóng tiền, ngoài việc đến dự hội đồng, là công việc dĩ nhiên của toàn thể hội viên, và chỉ là công việc của những phần tử thụ động mà thôi, thì sự ủng hộ đoàn Anh Sáng bằng sự hiểu biết mục đích, tuyên truyền chủ nghĩa, và gom góp ý kiến trong việc tổ chức mới là công việc cốt yếu của hết thảy các phần tử chủ-động đoàn Anh Sáng, của các ngài, các bạn, và anh chị em công nông.

Ủng hộ Anh Sáng liệt vị thân hào sẽ làm một việc có tính cách nhân đạo, bớt sự chênh lệch giữa mục sống của kẻ nghèo và người giàu.

Ủng hộ Anh Sáng, thanh niên nam nữ sẽ tỏ rõ được chí hướng muốn cải tạo xã hội; công cuộc mà thanh niên ngày nay cần phải coi như một sự mệnh, cần phải coi như ý nghĩa thiêng liêng của sự sống.

Ủng hộ Anh Sáng, lao nhân công nông sẽ chỉ làm một bên phận; bên phận đối với một công cuộc đã vì anh chị em mà tạo thành.

Bổ, nhiệm vụ của các ngài, các

bạn, cùng các anh chị em với đoàn Anh Sáng là thế.

Chúng tôi mong rằng các anh chị em, các bạn và các ngài hiểu rõ, và ngay từ phút này đây, liệt vị thân hào, thanh niên nam nữ, và anh chị em, công nông sẽ cương quyết thành thực, tận tụy cùng với chúng tôi nhúng tay vào làm việc cho đoàn; để bài trừ những căn nhà hang tối, để vực đỡ anh chị em xấu số trong cảnh lâm than, đem lại cho đời họ một chút «hương-vị» về Hình thức và tinh thần.

Đến đây chúng ta có thể kết luận rằng:

Cho khôi phục lòng mong đợi của dân nghèo đã bao lần thất vọng.

«Đoàn A. S. phải là của mọi người vì chỉ có sự chung sức của tất cả mọi người, mới có thể định-đoạt được tương lai của nó như ý muốn của mọi người, nghĩa là của dân nghèo... Dân nghèo và những người đi vì dân nghèo mà thiết tha hàng bài làm việc cho Đoàn.

KỶ YẾU ANH SÁNG

Tin buồn

Đoàn Anh Sáng buồn rầu báo tin về hết thảy anh em chị em hội viên khắp các nơi biết rằng anh đoàn trưởng Nguyễn Thiệu đã mệnh chung tại nhà riêng anh, số nhà 18 phố Đông Khánh Hanoi ngày 18 Février 1938.

Anh Nguyễn Thiệu là một chiến sĩ Anh Sáng rất tâm tàm và rất đặc lực của đoàn từ buổi đầu.

Anh mất đi, đoàn thiệt một người giúp việc hàng bài. Tấm gương nghị lực của anh sẽ còn mãi mãi và sẽ thức dục các chiến sĩ còn lại hết sức làm việc để thực hiện mục đích của đoàn về tất cả mọi phương diện.

Đoàn Anh Sáng

Xin đóng tiền ngay cho

Hàng nghìn bạn ở khắp các tỉnh xa gần ghi tên vào đoàn Anh Sáng từ buổi đầu và gần đây. Xin góp tiền niên liễm 1938 ngay cho.

Khởi công xây dựng T. A. S. đầu tiên, đoàn Anh Sáng lúc này cần tiền, rất nhiều tiền. Xin các bạn miền cho đoàn việc biên thư riêng hỏi từng người, rất nhiều phi tiền.

Ngân phiếu xin đề: «Đoàn Anh Sáng Hanoi». (Đừng đề tên một nhân viên trong ban Trị-sự vì như vậy, lĩnh được tiền rất khó khăn) và gửi về Đoàn số 28 phố Richard.

Phiếu hội viên hàng chủ trị, của các bạn đã góp tiền, hiện vừa làm xong, đương gửi dần đến các bạn.

Điều lệ đã in xong. Các bạn, ai muốn có một cuốn, xin gửi tới Đoàn số một hào tem, để chịu đủ Đoàn một phần tiền in và tiền cước.

Văn phòng Đ. A. S.
28, phố Richard Hanoi

Ban kiểm soát Tài chính h đoàn Anh Sáng đã thành lập

Những bạn có tên sau đây, I heo lời hiệu triệu trên báo của ban Trị-

sự đoàn Anh Sáng, đã ghi tên vào ban Kiểm soát tài chính:

Nguyễn Tường Phương (1) (Đã ở ngân hàng). Lê ngọc Chấn (Trường luật). Lê ngọc Liên (Hiệu sách). Đào van Nhuận (Cie Rondon). Nghiêm phú Lưu, (Số công chính).

Dựng thôn Anh Sáng đầu tiên tại bãi Phúc xá

Đoàn Anh Sáng Trung Ương, đã quyết nghị tiến hành ngay công việc dựng thôn Anh Sáng đầu tiên tại bãi Phúc Xá.

Ông Đốc-ly Virgitti đã bằng lòng cho đoàn Anh Sáng thuê sào lú đất tại bãi Phúc-xá, có thể dựng được độ 30 căn nhà Anh Sáng.

Ban chuyên môn, ban Công Tác và ban lo liệu dựng thôn Anh Sáng Phúc Xá ước định trong vòng ba tháng kể từ 1er Mars sẽ phải hoàn thành thôn Anh Sáng đầu tiên ấy.

Tiền dựng thôn Anh Sáng Phúc Xá sẽ do quỹ Trung Ương chịu và hiện nay ban thủ quỹ đã trở lại một số tiền đã dựng ngay một lưc ít ra là ba chục óc nhà Anh Sáng.

Dựng nhà kiểu mẫu tại khu bị cháy tỉnh Kiến An

Đoàn Anh Sáng Trung Ương đã ủy chỉ đoàn Hảiphong dựng hai chiếc nhà mẫu tại khu bị cháy tỉnh Kiến An.

Sau khi làm xong hai chiếc nhà đó, ông Công sứ Berjoan sẽ tổ chức một ngày hội để giới thiệu đoàn Anh Sáng với nhân dân tỉnh Kiến An và trả tính lập một tỉnh đoàn ở đó.

Tiền dựng hai chiếc nhà mẫu sẽ do quỹ chỉ đoàn Hảiphong chịu. Chỉ đoàn Hảiphong có quyền báo ngay hai chiếc nhà mẫu để lấy tiền lại cho quỹ hay là cho thuê.

Chi đoàn Sơn-tây đã thành lập

Một chi đoàn Anh Sáng đã thành lập ở Sơn-Tây hôm 17-2-37 trong ban trị sự có các bạn sau này:

Đoàn Trưởng: Các bạn Nguyễn hữu Sinh, Bùi-bá-Khánh, Phạm quang Sanh.

Thư ký: Nguyễn-ngọc-Chi, Kiều vào Dầu.

Thủ Quỹ: Nguyễn vào Thăng.

Trần ngọc Ngân.

Kiểm soát: Nguyễn huy Luyện,

Phạm hữu Vượng.

Cố vấn: Lê đáng Hậu, Nguyễn

vân Hy.

Ông Lê-văn-Tân với Đoàn Anh Sáng

Ông chủ nhà in Lê văn Tân Hanoi tặng Đoàn số tiền 400p 00.

Đoàn Anh Sáng có lời trân trọng cảm ơn ông Lê văn Tân đã tỏ ra sốt sắng với công cuộc Đoàn và xin ghi tên ông vào hàng tặng tiền hội viên.

B.A.S.

1) Vì một sự ngẫu nhiên trong họ và trùng chữ đệm, chúng tôi xin công bố rằng ông Trưởng ban Kiểm soát Nguyễn tường Phương không có họ xa hay gần với ông Thủ quỹ Nguyễn tường Long.

B. A. S.

CƠM THẢY CƠM CÔ VÀ LỤC SĨ

Phóng sự của Vũ Trọng Phụng

ONG VŨ Trọng Phụng vừa là một nhà phóng sự, vừa là một nhà viết tiểu thuyết. Nhưng người ta thích nhà phóng sự hơn nhiều, và so với ông Vũ Trọng Phụng sẽ chỉ dùng ngòi bút để viết các thiên phóng sự mà thôi. Bởi vì trong một thiên phóng sự, chỉ có sự thực lên tiếng, còn trong một cuốn tiểu thuyết, người ta thấy tác giả nhiều hơn - mà ở đây, tác giả là Nguyễn Trọng Phụng lại không làm cho chúng ta háo hức.

Đó là cảm tưởng người ta thấy trước nhất khi đọc hai thiên phóng sự *Cơm thầy cơm cô* và *Lục sĩ* (1). Ở những đoạn nào mà chỉ có giải bày những việc xảy ra, người đọc thấy như được đứng trước cuộc đời hoạt động vậy. Nhưng chưa được hưởng cái thích ấy trong bao lâu, tác giả đã ló đầu ra, tự nhiên nói những ý nghĩ không nhằm chỗ, hay triết lý những câu bông đùa, đôi khi của tác giả người ta còn thấy lảng lơ dưới nhiều đoạn văn nữa. Và với các cách điệu riêng của văn ông, nhiều lúc người ta không hiểu ông khôi hài hay nghiêm chỉnh: bởi thế, có khi trước một tư tưởng, một ý kiến gặp trong sách, người đọc lưỡng lự không biết đó là kết quả của thực-tế hay là tự tác giả tạo ra.

Thật là một sự đáng tiếc, bởi vì ngôn bút của Vũ Trọng Phụng là một ngôn bút quan sát đúng và nhiều lúc linh hoạt. Khi tác giả lánh mình đi, để nhường chỗ cho thực sự, chúng ta được thấy những bức vẽ rõ ràng và thắm sắc. Tôi tưởng thiên phóng sự hay nhất của Vũ Trọng Phụng là cuốn *Kỹ nghệ kỹ lưỡng*, vì thiên phóng sự này đã gần xếp khéo lại giữa những điều nhận xét đúng về tâm lý.

Cơm thầy cơm cô và *Lục sĩ* - *Lục sĩ* là một thiên điều tra hơn là một thiên phóng sự - Vũ Trọng Phụng có ý trẻ nãi, Tác giả không chịu cố sức gọt rũa câu văn cho hoàn toàn; người ta còn thấy nhiều

1. Minh Phương xuất bản.

VĂN CHUÔNG

DIỄN KỊCH

KIM TIỀN

Kịch một khai từ và bốn hồi của Vi Huyền-Đức, diễn tối 19-2 tại nhà hát thành phố Hảiphong

TRONG bài tuyên bố kết quả các giải thưởng Tự lực văn đoàn, chúng tôi đã có nói tới những cái hay và những khuyết điểm của kịch Kim Tiền.

Đây tôi chỉ ghi chép "những" cảm tưởng riêng của tôi về vở kịch "cảm phổ diễn trên sân khấu".

Trên sân khấu, điều tôi nhận thấy rõ rệt hơn khi đọc là kịch Kim Tiền bắt đầu bằng một tiếng sét, và kết liễu bằng một tiếng sét. Giữa hai tiếng sét ấy có ba tiếng sấm, hay đúng hơn, một tràng sấm kéo dài âm ỹ, đều đều, thành thoảng lại định vang lên.

Ông đồ Trần thiế Chung, "mê mải theo nghề văn không biết từ năm nào, từ thời nào. Bọn ông đồ, vợ ông đồ bắt đầu khuyên can ông cũng không biết từ năm nào, từ thời nào. Chỉ biết sau một tiếng khóc của vợ, ông đồ quyết chí làm giàu: "Mấy phút trước, ông ta vẫn còn quả quyết sống trong cảnh nghèo, bỏ ngoài tai những lời thuyết lý của ông bạn Cự-ly, và quả quyết chăm sóc đối cái ngân phiếu ba nghìn bạc của ông bạn nữa. Thế mà bà đồ chày chày đòi hẳn làm lính. Khiến ông đồ "hay đời hẳn làm lính. Tiếng khóc ấy thực là một tiếng sét dữ dội."

Thế rồi mười lăm năm sau, ông đồ trở nên nhà triệu phú Trần thiế Chung. Điều đó chúng có chi lạ, vì sau hồi khai từ, khán giả đã đoán biết rồi.

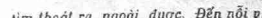
Trong ba hồi nữa, nhì, ba, tác giả « tả » cái sức mạnh của kim tiền. Mà vì nghĩ đến nó quá, « thuyết lý » nó nhiều quá nên tác giả quên bẵng đi rằng mình ở sân khấu, và khiến kịch đi chậm lại, nề oải nề, để chờ bùng mạnh lên một tiếng ồ hồi chót.

Tác giả có thể tự bênh vực rằng chủ ý mình trong kịch Kim Tiền là nêu cái sức mạnh của kim tiền. Tác giả đã làm xong việc ấy, thì vở kịch không có gì đáng chê.

Thực vậy Kim tiền mạnh lắm. Nó muốn gì được ấy. Nó đời được cả linh tính con người. Vì một người ghét nó như ông đồ Thiế-Chung, sau có một thời ngắn ngủi đã trở nên giàu mền nó, đem thân và hồn ra tận tay hầu hạ, vàng theo nó. Có lẽ trước kia ông ta cũng chỉ vì lợi mà định làm giàu, chỉ cần làm giàu để tỏ cho mọi người biết rằng làm giàu dễ hơn viết văn. Thế thôi. Nhưng một khi ông ta đã lọt vào trong bàn tay sắt của « kim tiền » rồi, thì ông thấy khó lòng چرا cày để



- Quần em mỏng quá, trông thấy cả quần dùi.
- Thế em "bỏ" quần dùi đi vậy.



tìm thoát ra ngoài được. Đến nỗi vì nó mà ông ta khổ sở, vì nó mà con ông ta khổ sở, rồi vì nó mà ông ta bị giết.

Tác giả quá đã tới mục đích của mình. Mà được thế là vì ông Vi Huyền-Đức có tài về cách mô tả nhân vật. Những vai kịch của ông rất hoạt động và thực nữa, nhất là các vai chính, vai Trần thiế Chung, vai bà Ba, vai bà Cả.

Đã thế, ông lại không bị những người đóng trở làm giam giữ trị vở kịch. Điều đó, - một điều hiếm có trong làng kịch Annam, - là nhờ ở nghệ thuật và thông minh của các ông Lê đại Thanh (Thiế Chung), Lê văn Loan (Cự ly) và các cô Minh Tâm (bà Cả), An Bình (bà Ba), và nhất là nhờ về con mắt mực thước của nhà dàn kịch Thế Lữ.

Ông Lê đại Thanh có cái dáng điệu bình lĩnh, quả quyết của người tay trắng trở nên giàu có. Trong khi mắng con, gắt vợ, ông vẫn bình lĩnh mà bầy hề lý thuyết của ông ra, cũng như trong khi bàn việc làm ăn với bà Ba. Ở hồi cuối, ông đã tỏ được hết cái can đảm của Thiế-Chung: Thợ làm reo đốt phá, bà Ba cưỡng quit sợ hãi mà ông vẫn không rời vàng, không rút lui, đứng yên lặng tra đàn vào súng lục sau khi đã gọi điện thoại báo cho ông đồn biết việc làm loạn của thợ mỏ.

Cô An Bình đã lột được hết cái khêu leo, thờ ơ sự cay của một người vợ lẽ gian giảo. Lại được cái giọng của cô (chàng hề) trời cho có cái giọng ấy hay là có đã tự tạo nó ra, sao mà nó tự nhiên thế! Có người chê nó thể thể, nhưng nếu không thể thể thì nó ử chẳng tự nhiên. Trong hồi cuối, cô An Bình hơi kém sút, mà kém sút là vì bị vai Thiế-Chung trở, quá lẩn át.

Khái Hưng

Thạch-Lam

Kỹ sư :
MỘT MÌNH TRONG ĐÊM TỐI
Tiểu thuyết của Vũ Bằng,
Phê bình của Khải-Hưng

ĐẦU THẮNG MARS SẼ CÓ BÁN :

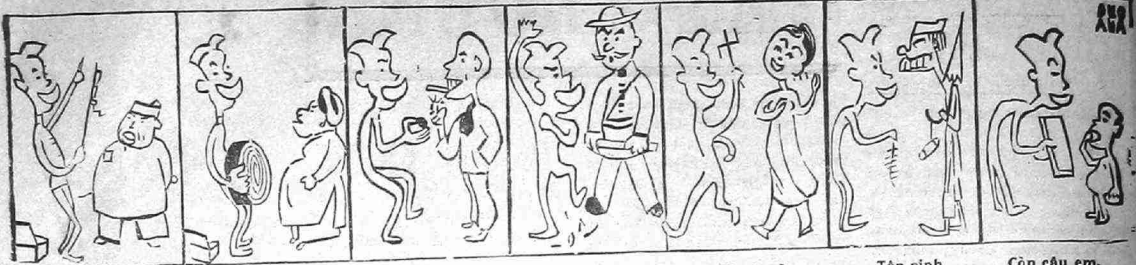
GIA ĐÌNH

TIỂU THUYẾT

Một tác phẩm hay nhất của Khải-Hưng
Một bức tranh thắm sắc của gia đình trường giả Annam.
Những việc quan sát chặt chẽ và gay go về xã-hội.
Những quan niệm và tư tưởng mới về cuộc đời.
Một cuốn tiểu thuyết mà ai ai cũng phải đọc.

ĐÔI NAY XUẤT BẢN

NHÀ HÀNG KHÉO CHIỀU KHÁCH



Quan lớn nên dùng pháo THĂNG THIÊN

Bà dùng... pháo CỐI

Các ngài... pháo XIẾT

Thầy đội... pháo ĐẬP

Có vú nữ... pháo QUAY

Tên sinh... pháo TẾP

Còn cậu em... pháo BÁNH

Hạt sạn

Chơi đại

Phụ Nữ số 1, trong bài « Đẹp » :
Thúy Hải không phải là một nhà bác học nhưng từ hôm nay cũng thử đem biên các bạn gái vài điều thường thức để bông một ngày kia... sự thí nghiệm sẽ đem lại sự thành công và phần thưởng đích đáng của Thúy Hải hơn hết là... tất cả các bạn đọc Phụ Nữ đều xinh như mộng !

Thế ngộ như sự thí nghiệm không thành công, mà tất cả các bạn đọc Phụ Nữ đều hóa « quỳ da xoa » cả thì làm thế nào ?

Đến lúc nào ?

Cũng số báo ấy, trong bài « Tang tóc » :

Đêm hôm nay lạnh, vì mùa đông đến, và đến đã lâu.

Vậy thế là mùa đông đến đêm hôm nay, hay đến đã lâu ? Sao cứ nước đôi thế ?

Ngộ sát ?

Đông Pháp số 3766, trong bài « Tòa đại hình » :

Cũng trong các phiên họp về vụ đại hình (bắt đầu ngày 7 Mars) này, tòa sẽ xử cả việc M Girardou, nhà khai mỏ ở Cao-băng, can tội ngộ sát một viên giáo học ở trong một khách sạn ;...

Cãi nhau, rút súng lục ra, bắn người ta hai phát... chết ! mà nói là « ngộ sát » !

Hòn đá lửa

Việt Báo số 451, trong bài « Đứng ngồi sao thanh niên nữa, ông Nghè Trương » :

Hòn đá lăn lóc mãi, đã đành trở về nguồn, nhân nhui hơn xưa.
Hòn đá thì còn lăn trở về nguồn làm sao được ! Dù nó « có tri, có giác » mà biết « muốn » cũng không được.

Khối mù

Phụ Nữ số 1, trong bài « Ác mộng trong đêm Tết » :

...Họ cũng sẽ được giấc ngủ êm đềm trước bàn thờ tổ nghi ngút một nét hường.

Một nén hương đã nghi ngút, thì cả bó sê mù mù cả... trời !

HÀN-ĐÃ-SAN

VUI CƯỜI

Của Ng-hữ-Dức, Puompenh

Cần thận

HAI KHUÔNG, ngồi uống « bock » ở tiệm. Bỗng chàng gọi đặt người hầu bàn đứng đấy :

— Bồi ! Anh có biết tên người ngồi hút thuốc lá dọc nhật trình ở bàn kia không ?

— Thưa ông tôi không được biết.

HAI KHUÔNG, vội ra hỏi người giữ chìa :

— Có làm ơn chỉ cho người hút

thuốc lá, dọc nhật trình ở bàn kia kia là ai.

— Ông đó ít khi đến đây nên chúng tôi tiếc không biết là ai.

— Chết chưa ! Vậy ông chủ tiệm đâu ?

— Ông cần hỏi gì, tôi đây.

— Chào ông ; ông bảo họ, người hút thuốc lá, dọc nhật trình ở bàn kia tên là gì ?

Thật là lần đầu tôi thấy ông ta lại tiệm tôi.

HAI KHUÔNG bất mãn, huân bực lại gần người đang coi báo :

— Ông đang coi báo gì, ông làm ơn cho tôi biết tên ông.

— Gia, tôi tên gọi Ba Phế.

— Vậy thì ông Phế ơi, áo của ông đang bị cháy xem kia kia !.

...Vẫn chưa phải là muộn, vì chiếc áo mới cháy loang to chưa hơn bàn tay.

Chó !

Đỗ Khương có chuyện lỗi thời to với bà Hai Mãn, bị bà đem tới sẽ có vì cái tội lều lều đăm đăm gọi bà là chó.

Bị phạt bốn hào, Đỗ Khương không lấy làm ăn hận và còn tươi tỉnh hỏi ông cô :

— Thế ra cô lệ cấm gọi một bà như bà Hai Mãn là chó ?

— Chính thế.

— Vậy nhà nước có cấm tôi gọi một con chó là bà không ?

— Về chỗ đó, luật lệ chưa định tôi.

— Xin cảm ơn ông.

Và quay lại Bà Hai Mãn, Hai Khương lễ phép ngả đầu chào :

— Chúng tôi mong mỗi được gặp Bà lần khác.

VỢ TRẺ KHOC CHỒNG

Ơi anh ơi ! Cuộc ái-ân êm đẹp của đôi ta Chưa đầy bảy tháng, mà đã xảy ra nông nổi thế này !

Tôi thân em chiếc bóng từ đây. Trong mắt anh... có mọc... mỗi ngày một xanh !

Ơi anh ơi ! Một tấm thân đang khô khát ái tình, Mà nắm co, ba ni mọt một mình, thì chịu làm sao ?

Nửa giường không... lạnh ngắt... thế ai vào !

Ơi ! Anh đánh an phận, nhưng phận em nào, nó có chịu an cho ?

Ơi anh ơi ! Thân này mà khảm trắng, áo sô, Mà vút hoa tai, hồ tóc thì là cái mo khô mà chẳng ai thèm !

Sao tục tình cay nghiệt với em, Chẳng cho dùng là, lượt, phấn, sáp, kem mà để tang chồng ?

Ơi anh ơi ! Trong lúc em vô-vô chôn phòng không, Biết đâu anh chẳng được ốm áp trong lòng một gái Âm-tý.

Thôi, ra đi, em phải ra đi. Lòng thương anh xin dành lại đến khi... em xuống Suối vàng...

Ơi anh ơi ! Đòi người ngán ngủ bằng gang, Kia, chỉ em đượ thỏa thích với các chàng công tử, công tôn...

Hồn anh, nếu có thiêng khấn, Xin nhẽm cho em một cựa, của « côm » mà lại điện trai !

HỒ LÊ PHÓN (làm hồ một cô bạn gái)

Mlle Thuý-Quy, tốt-nghiệp khoa diêm trong tại Paris giúp việc massage (vua rắn) manucure (sửa móng tay) maquillage (dùng phấn). Hồi đẹp.

Máy uốn mi cong, vú nở, răng xinh

CÁC MÁY ÁU MỸ TỎ SỬA

SOINS DE BEAUTE ANGLAIS & AMERICAINS - MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANES

Máy uốn lông mi O p90 - Biếu một hộp kem, phấn, chỉ, son hay bréilantine : Oyster (Còn Hẻm) Houbigant, Tokalon, Lanier, Bourjois, Lauthéric, Coty, Orsay, Bost-nail, Exaltor, Cotex, Innoss, Biels, v.v. Nếu mua từ 6p, giá lên. Hàng trắng sửa theo trắng bông đẹp. Hàng đen đánh trắng êm không đau. Khe răng, răng

bàn trắng hết bằng máy tới tận Âu-Mỹ, không bị men răng.
Đa (trắng mịn tươi) đẹp nhất 2p, 3p, một hộp - Tóc dài, rụng tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chứng cả (khối

nhon, không còn vết nám, không phát lại), nổi sần nơi mặt, đầu giá 1p, 2p, 3p, một hộp - Tóc mọc, giảm má, tán nhang sạch hẳn, seo, lông mày mọc thêm, vết son trám đen, gầy, béo, nõ và (tròn đẹp má) đều giá 2p, 3p, một hộp - Nữ rười, bột com, răng trắng bóng bảnh, nõ da, 0p50, 1p, một hộp, Trị da rần, nước rửa

mặt đẹp sáng, đều giá 1p, 2p, một hộp - Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (uống) 2p, 3p, một hộp. Máu (hấp, máu da) làm đẹp rất hợp. Dip, dao, kéo, Massoie

18p, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 2p. Hết đã đủ đồ sửa tóc.

Xin gửi ảnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giúp thiệp hay ga, rửa rửa tiền tôi đây. Hồi gì xin kèm tem để trả lời.

MỸ - VIỆN AMY - 28 Phố Hàng Than Hàng

KIM TIỀN

KỊCH của VI HUYỀN ĐẶC

Diễn lần đầu tại nhà hát lớn Haiphong hôm 10 Février 1938

Ở hồ Kim Tiền Kim Tiền
Thiên hạ kỳ đa đại ác.
Đã như chi uy dĩ hành!

Lưu khi Siêu

(Khai trường từ, Gosse I, II,
xảy ra ở một tỉnh to — Đoàn
III, IV xảy ra ở chỗ Tiểu-Giao)

CÁC VAI:

- Ô Trần thiết Chung
- Ô Cự Lợi
- Ô Phúc
- Cậu cả Bích
- Cậu Ngọc
- Loảng Toảng
- Bà Chung Cả
- Bà Ba

KHAI TRƯỞNG TỪ (prologue)

... « 1921 ».

« Biệt thự » của nhà văn sĩ Trần thiết Chung. Biệt thự này chỉ là một cái gác hẹp. Trong cũng, phía bên phải, cửa ở nhà trong án ra, cầu thang gác ở nhà dưới đi lên cũng ăn vào cửa này. Phía bên tay trái, kê ngay cái cửa là một cái bàn gỗ đã op ep, trên ghế chèo. Ngoài cái phần là một cái bàn gỗ tạp đã một, một cái gậy lấy gạch kê. Hai bên đầu bàn có hai cái ghế đầu gỗ siêu vẹo.

Trên ván, về bên trái, bốn bức tranh, sọc sếch, khô, bụi, ám mờ. Dưới những bức tranh, sải tường lại một cái bàn gỗ nữa, trên đây những sách để bên dòn.

Trên vách, chỗ phần gỗ, bốn cái liên từ biành cũng đã rách tả tơi trong có bài « lo văn ế », viết bằng chữ nôm (!) của nhà thi sĩ Tuấn-Bà.

Ở phần cùng là ở bàn : sách vở bầy la liệt, quyển mở, quyển gấp, rồi nào đèn con, nào ấm, nào chén, nào điếu.

Kéo màn lên, nhà văn sĩ Trần thiết Chung đang ngồi ở phần, tay tí lên bàn, cầm cu viết. Một lát, ông buông bút, ngời ngời đầy, với cái điều thuốc lạo kéo luôn hai điếu, top một ng

nước rồi lại viết. Ông người gầy gò, vai rộng, tóc muối vè dặng sưa, rồi cứ đi chửi không cấp. Ông mặc áo dài trắng vàng khè khè, quần chạt lỏng. Không ai có thể đoán được ông bao nhiêu tuổi. Ông còn trẻ nhưng nét mặt già cằn, ông già nhưng hơi mắt sáng quắc, lúc đen nháy, vai thẳng, mặt không đản đeo. Ông vào cái hang một ông « giá trị » tuổi chưa đầy phần ba thế kỷ, nhưng

Bà — ... Cậu! Cậu! (ông đương mãi viết không thưa, bà lại gọi) Cậu! Cậu a!
ÔNG, ngừng bút, ngừng đầu lên quay lại. — Á, mợ đấy à! Mợ đã về đấy à? Thế nào?
Bà, vừa lấy quạt áo lau mặt vừa nói — Chả ăn thua gì cả... tôi đi khắp các nơi chẳng lấy được một đồng nào.
ÔNG, bỏ bút xuống bàn, quay hẳn

Phía — Thưa cậu, đã đánh th những mà nó cứ làm sao ấy (bà thò dài) Bây giờ làm thế nào, hử cậu. Hôm nay vừa hết gạo, hết tiền, tôi xem không còn vay đâu được nữa.
ÔNG, nhìn bà cười sè, rung dài ngâm nga —
...Cái khó theo nhau mãi thế thôi!
... Có ai hay chỉ có mình tôi?
...Bác đàn ra miệng mà mong được...
... Tiền chừa vào tay đã hết rồi!..



(Ông ngâm được hai câu đầu thì đứng dậy, vừa ngâm nga vừa đi ra chỗ cái bàn để sách, lục trong sách rút ra một tập giấy, quay lại đưa cho bà) — Mợ đừng lo... uần đây... còn tập thơ này tôi vẫn cứ định nhìn hẽ có tiền thì đem in... hiệu Văn-Hoa vẫn nài mua bảo quyền mãi... thôi, chả tiếc được, mợ đem lại cho họ, được bao nhiêu thì được, mợ đem về mà tiêu đỡ đi rồi ta sẽ liệu...

Bà, ngửa ngời rồi mới cầm — Thế bao nhiêu thì cậu phải báo, chừ tùy họ thì... mình đã từng mà...

ÔNG, cười — Bao nhiêu ấy như mợ hý... hý... một triệu... một vạn... một nghìn... một trăm... một chục... một đồng... một xu...

Bà — Gớm nữa, bao giờ cậu cũng cứ thế.. đã khổ chết đi thế này này mà cũng còn cứ...

ÔNG — Thi tôi vẫn hằng nói với mợ rằng van chương vô giá, vô giá nghĩa là không có giá, không có giá nghĩa là bao nhiêu muốn, ức, triệu cũng không giá nội ; không có giá lại cũng nghĩa là không đáng một trình...

Bà, phì cười — Thôi, tôi van cậu, bao nhiêu thì cậu nói để cho tôi còn đi...

ÔNG — Mợ cứ đưa cho người ta, giá cả tôi đã nói rồi, người ta đưa bao nhiêu mợ cứ cầm lấy... Thời thế mợ đi cho may mắn, đắt hàng nhà.

Bà, cau mày — Cậu cứ vẫn giữ cái cách lịch sự đờm ấy không trách được... (bà ra).

(Bà ra. Ông nhìn theo bà, cười).

ốc đã già người mấy nghìn năm. Mười mấy năm nay ông mê mồi với những người quá khứ. Lừa lòn với người đồng thời. say sưa với người vì lai. Bà cứ rần ở chân ông làm tiểu thư cho bà cái thời đại ấy này.

Một tối, bà Trần thiết Chung ra. Bà, người mìn má, óng ả, mắt xanh trợt, mũi sáng. Trên mặt bà chan chứa vẻ buồn tủi, ngắm đàng, ngời cay. Cái áo the thâm của bà đã cũ lấm, hai khuỷu tay đã sần, màu the đã bạc thếp. Tay bà sách cái ở đen. Bà khế dây cái màn cửa rón rón bước ra, bà dưng ở ở bên phần rồi sẽ cất giọng nhọc mệt gọi ông. Cô chàng bà đi bộ đã lâu nên mồ hôi lã lã, gủc và chân bụi bám trắng xóa.

lại — Thế, hiệu Đông-ký, mợ..

Bà, ngồi ghé xuống phần — Hiệu Đông-ký cũng vậy a, họ không nói ra sợ mất lòng mình, nhưng ý họ thì ra điều rằng : sách ố bán đã có số, có kỳ, không thể lúc nào cũng tiêu được.

ÔNG, chép miệng, thờ dài. — Thế sao mợ không nơi thật có được không, may ra...

Bà — Ý họ đã thế.. chả lẽ mình còn noi nữa (nước mắt chảy quanh) tôi nghĩ nó cực quá...

ÔNG, cười sè, vỗ vai bà — Tôi ngại quá... nhưng mà mợ lần thao làm. Sách mình gửi bạn, mình tang tiền tiêu thì mình đòi, mình có đi xin họ đâu, việc gì mà cực.

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn tiền giờ cả tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID



N 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt dùng 18 giờ

N 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt dùng 12 giờ

N 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt dùng 10 giờ

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đạt một kỹ-ác mới trong kỹ-nghệ đèn manchon :
KHÔNG PHẢI SÓNG BẰNG RƯỢU ALCOOL :
KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ BẢ THẬP SONG CÂY ĐÈN :
MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HỎI HAY DẦU SẮNG CŨNG ĐƯỢC.
Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền ở Đông-Dương :
Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bd Tongdocphuong, Chợ-ra
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các chiển đèn.

Ông, rong dài ngâm thơ :

Lâm tức từng tiền đem bán rẻ,
Trừ đầu, trừ cuối, nghỉ càng dài
Càng dài mà vẫn phải càng theo,
Theo mãi cho nên tờ vẫn nghèo,
Nghèo chỉ có văn, văn lại ế,
Ế văn cho tờ tăng tiền tiêu !

Ngâm xong, ông lai hốt thuốc, vóng nước rồi lại cặm cụi tra sách, viết. Một lát, hình như ở dưới đường có tiếng giầy lộp cộp đi lên. Ông Cự-Lợi vào.

Ông Cự-Lợi là một ông chủ thầu, đã là chủ thầu tất phải mặc quần áo tây, đeo còng cát-sê, nơ đen, đi giầy véc-ni, khuy cổ, khuy cạp tay áo so-mi phải bằng vàng, ở túi bên tay trái, trên ngực, phải có sợi giây đồng hồ cũng bằng vàng, nặng chiu những vuốt, đồng tiền, còng voi, médaillon, cái bút máy nam vàng, cặp vàng, đựng bên kia miệng túi. Ông Cự-Lợi đi đứng nhanh bạo, ăn nói khéo léo, rõ là một người có tiền. Ông Trần thiết Chung thấy ông Cự-Lợi vào thì lật đặt đứng dậy ra mặc lấy áo thám mặ vào, lấy khăn xếp chum lên đầu.

ÔNG CỰ-LỢI — Bác, gồm ! nhà nhỏ chỉ kiểu tinh. Chỗ anh em mình với nhau việc gì mà phải giữ lễ đến thế. Khăn áo làm gì (thò tay bắt tay ông Trần thiết Chung, rồi ngồi xuống ghế một cách sỗ sàng) Bác đương soạn sách gì mà ngồn ngàng thế ?

ÔNG TRẦN THIẾT CHUNG, mỉm cười — Dạ, thưa bác có gì đâu ạ. Tôi đương soạn bộ Bách khoa toàn thư...

ÔNG CỰ-LỢI, trợn mắt — Bộ gì ? Bộ gì hờ bác? Bách khoa toàn thư là sách gì, sách thuốc à, bác ?

ÔNG TRẦN THIẾT CHUNG, cười — Không ạ, thưa bác không phải sách thuốc, bách khoa... là một trăm khoa, nghĩa là đủ cả các khoa, bắt từ khoa gì...

ÔNG CỰ-LỢI — Vàng, nhưng thế là sách gì ?

ÔNG TRẦN THIẾT CHUNG — Đó là một thứ sách gom góp đủ hết cả các cái điều thường thức của người đời từ cổ thời tới ngày nay, một quyển sách rất có ích cho việc học về phổ thông, cho bình dân giáo dục, người tây gọi là Encyclopédie ấy mà.

ÔNG CỰ-LỢI — Cha ! (gật gù đầu) Thế thì làm mất nhiều công làm đấy nhĩ, phải bao nhiêu lâu mới xong được.

ÔNG TRẦN THIẾT CHUNG — Ừ

lâm cũng phải đến năm, sáu năm...

ÔNG CỰ-LỢI, trợn mắt, giọng hai tay lên giới — Năm, sáu năm ! Giới đất ở ! năm, sáu năm kia à ?

ÔNG TRẦN THIẾT CHUNG — Năm, sáu năm còn là chóng lăm, đấy cũng là nhờ những cái khùng, cái cố đả đả có sẵn của người Tàu, người Nhật, người Tây, chứ cứ đứng thẳng ra phải năm, sáu mươi năm



ấy chứ, bác tính tất cả các việc thuộc về tri thức của loài người, tóm tắt lại, xếp lại theo văn, theo một cái khuôn khổ, một cái quy tắc riêng...

ÔNG CỰ-LỢI — Vậy quyền sách này ai đặt bác làm ?

ÔNG TRẦN THIẾT CHUNG — Không, thưa không có ai đặt cả ạ. Tôi thấy các nước, nước nào người ta cũng có một bộ, duy chỉ có nước ta, chưa có ai để công làm, nên tôi hay cố cây vớ nó ra đây, sau sẽ hay. Quả thật tôi chưa hề nghĩ tới việc in, việc xuất bản gì cả.

ÔNG C. L. — Chết thật thôi ! một quyển sách to tát, công trình như thế mà bác cứ nhảm mất lăm, không nghĩ đến việc in, việc xuất bản, thật tội cũng chịu bác...

ÔNG T. TH. CH. — Khốn nạn thì nào đã làm xong đâu, mà đã chắc có được hoàn mỹ không mà đã...

ÔNG C. L. — Tôi phục bác thật... Trong cơ của bác không có lấy một tí gì gọi là thực tế cả. Bác thử nghĩ kỹ mà xem, một bộ sách làm đến năm, bảy năm mới xong, đã in tất phải in đến hàng vạn quyển, mỗi quyển in ra cũng mất đến mấy ngàn đồng bạc vớ...

ÔNG T. TH. CH. — Đến thế thật đấy ạ.

ÔNG C. L. — Vàng, thế có phải bỏ ra năm, sáu vạn đồng bạc mới in nổi bộ sách ấy không. Lấy đâu

ra năm, sáu vạn bạc trong thời buổi này ? Các nhà in, các hiệu sách, ai đã dám nhất đán cho một đồng tiền ấy để in sách cho bác.

ÔNG T. TH. CH. — Nếu cứ ngồi mà tính như bác thì còn ai dám làm gì nữa. Thì hãy cứ làm đi đã...

ÔNG C. L. — Không biết làm thế nào cho bác hiểu hai chữ « thiết thực » ở đời. Lúc nào tôi cũng chỉ thấy bác sống ở trong cõi mơ mộng. Ở đời này, không thể thế được đâu, bác ạ. Bác nghe tôi, chớ có mơ hồ mãi như vậy. Bao giờ tôi cũng thấy bác tăng bản, mà bác nghiêm nhiên làm những việc hàng mấy mươi năm. Bác ơi ! bác phải nhớ cho rằng anh em mình sống ở nơi thấp thế kỷ, không thể như ông Nhan-Hồi ăn cơm nguội, uống nước lã, gói đầu khăn tay được...

ÔNG TR. T. CHUNG — Sung sướng thay những người không cần, thiết gì hết !

ÔNG CỰ-LỢI — Tôi xin cũ câu ấy : sung sướng thay những người muốn gì được nấy ! Bác cứ có chấp quá thành ra uong, gàn. Bác giữa tôi xin chịu, tôi cứ nói. Không những tôi mà các người trên mặt đất này ai cũng phải nhận rằng : tiền là huyết mạch. Không có tiền không thể sống được. Mà bác ạ, tiền vị tất đã là xấu sa, bĩ đời cũ. Tiền biết dùng là một cái lợi khi, có thể làm được chân van việc từ thiện, danh nghĩa, cao thượng.

ÔNG TR. T. CHUNG — Vàng, tôi cũng biết thế lắm chứ, nhưng như ý tôi, ở cái đất nước này, nếu muốn có tiền, muốn làm giàu, trừ phi bóc lột kẻ nghèo khổ, hút máu hút mỡ kẻ thiêu tưng, không còn có cách gì nữa.

ÔNG CỰ-LỢI — Giới ơi ! Bác cứ chấp đến thế thì tôi cũng không còn nói thế nào được nữa, nhưng này, bác này, còn cái thuyết này, bác bảo sao : người ta sinh ra ở đời, đời trời, đập đất ai cũng phải có cái trí phần đầu, trước hết phần đầu để sống đã này, sau phần đầu để lên một cái địa vị hơn người. Trong sự cạnh tranh, tiền là một cái sức mạnh vô cùng. Bác nghĩ kỹ mà xem, bao nhiêu tài năng của bác sẽ vì sự túng quẫn mà tiêu mà hết. Bác nghe lời, đời chi hường đi.

ÔNG TR. T. CHUNG — Tôi nghe bác nói từ nay đến giờ thì bình nhữ, hôm nay, bác đến để cảm hóa tôi có phải không ạ ?

ÔNG CỰ-LỢI — Không những một hôm nay mà lần nào tôi gặp bác cũng đều đập tâm như thế cả,

ấy cũng chỉ vì tôi tiếc cái tài của bác. Nếu bác không có nề, có chấp thì ngày nay, công danh, sự nghiệp của bác cũng chẳng kém gì ai rồi. Tôi nói thật, bao nhiêu công việc bác chủ tình, chỉ vì tiền mà thất bại. Bao nhiêu điều thất vọng của bác chỉ vì tiền mà ra cả. Thế mà bác cứ khinh rẻ tiền, không chịu kiếm tiền. Bác nghe tôi, không có tiền, việc gì cũng hỏng hết...

ÔNG TR. T. CHUNG — Thế nghĩa là cái mục đích ở đời này là kiếm tiền, có phải không thưa bác ?

ÔNG CỰ-LỢI — Vàng, chính thế. Phải có tiền trước đã rồi muốn làm gì mới có thể làm được... Tôi biết, bác coi tiền là phân, là bản, là rác, nhưng bác ơi, phân, bản, rác là những vật ở-ế bản thìu thật đấy, nhưng phân, bản, rác cũng lại là những vật liệu rất quý. Bác chớ có khư khư đứng về một phương diện mà nhìn to. Không nhớ phân, nhớ bản, nhớ rác thì làm gì có những bông lúa đồ ỉn nặng chiu những hạt, những tàu rau xanh ngắt, những bông hoa ngào ngọt.

ÔNG TR. T. CHUNG — Vàng, vàng, bác vì đứng lăm, tôi xin bãi phục cái tài biện bạch của bác. Ai dám bảo bác không phải là một nhà thi sĩ của kim tiền. Vàng, có thể dùng phân bản để bón những bãi đất hoang, những đồng cỏ xanh để làm thành vườn, thành ruộng phi nhiều được. Có thể đem tiền mà vãi lên những hoang đảo để làm ra những hòn thành nguy nga, rực rỡ được. Tôi biết lắm chứ, nhưng đối với tôi, phân bản dùng được việc đấy, chỉ làm rỗng kiểng ra nó, thu thập được nó như lăm, nhộp lăm. Sao cho tranh khỏi không đến vào những chỗ hôi tanh, u ám.

(Còn nữa)

Vĩ huyện Bắc



— Đáy có phải số nhà 9 không, ông ?
— Không, 99 chứ !
— Thế mà họ bảo mình say thì buồn cười thật.

Jeunes élèves ! les examens approchent, abonnez-vous à

LA REVUE PÉDAGOGIQUE

la meilleure revue scolaire de l'Indochine, rédigée par les meilleurs professeurs de l'enseignement public et privé
Elle vous aidera à préparer intensivement vos examens
(Baccalauréat 1ère et 2e parties. Brevet supérieur, DEPSFI, BE et CEPFI)

Pour permettre aux élèves autodidactes de tirer le meilleur rendement de leur travail à l'approche des examens, la Revue Pédagogique fera jonctionner à partir du 15 Février 1938 un

Cours spécial par Correspondance

Baccalauréat 1ère et 2e parties. DEPSFI, BE et CEPFI (1ère session 1938).
Ce cours s'étend sur 3 mois (15 Février à 15 Mai) et doit être suivi pour toute sa durée

Les sujets portés sur tous les points essentiels du programme. Chaque sujet de français comporte une correction détaillée, des indications, un plan m. d'éc et un sujet analogue.

Pour les inscriptions et renseignements, s'adresser à M. TÀ NHƯ KHUÊ licencié en Droit, Directeur des cours par correspondance de la Revue Pédagogique 35 Rue Goussard Hanoi

NGÀY ANH SÁNG Ở HAIPHONG

Dưới mắt Nhị Linh

Hôm 19, chi đoàn Anh Sáng Hải-phòng tổ chức một cuộc rước « nhà mẫu » để quảng cáo cho « ngày Anh Sáng ». Nhà mẫu có hai cái : một cái thay mặt những nhà nên phá bỏ những nhà hang tối, với những mảnh vách nát, với quần áo, giường, bàn để bộn, bồn thối, hời hám, với cái chũ chó và cái lồng gà để ngỗng ngang ở bên. Con cái thay mặt cho nhà Anh Sáng thì có nhiều đây anh sáng, với những cửa sổ tuy làm sơ sài bằng tre mà vẫn có vẻ mỹ thuật.

Một đàn rước rất mới và có một ý nghĩa rất hay.

Khi đám rước qua nhà hát lớn, hai người Pháp đứng bên đường ngắm cái nhau :

— Tôi bảo anh là một đám ma.
— Tôi bảo anh là một đám rước vui.
Vui sao, người thứ nhất hỏi tôi :
— Có phải một đám ma không, ông ?

Tôi mỉm cười đáp :
— Phải.
Người ấy vội bảo bạn :
— Anh đã nghe ra chưa ?
Tôi chữa lại :
— Nửa đầu là một đám ma, vì người ta khiêng đem chôn cái nhà tối tăm. Nửa cuối là một đám rước, vì người ta rước cái nhà Anh Sáng.
Hai người Pháp nghe chừng vẫn không hiểu như trước.

Tối 19 ở nhà Hát Lớn (!) có diễn kịch, do chi đoàn Anh Sáng ở Hải-phòng tổ chức.

Tên kịch mới là « Kim tiền » mà đóng thính giả thế. Nếu là « kim khánh » thì hẳn không đủ cho người đến xem, kể cả phóng viên của báo « Phạm Lê Đông ».

Một khán giả, người Tàu, mới ở Hương-koông lại, luôn luôn hỏi một khán giả Annam :

— What is it ?
Người kia bực mình về nỗi bị hỏi mãi, trả lời gắt :
— Cấm thần !
Người khác mỉm cười hỏi lại :
— Kam tsin kay ?
Khán giả Annam nuốt nước miếng nói một mình :
— Ủ, giá là « kim tiền kè » thì ngon hơn.

Ngày Anh Sáng :
Anh em, chị em làm việc vui vẻ quá !
Anh Trương phi Cứ đã thức luôn năm, sáu đêm để gào thét. Thế mà anh vẫn chưa mất tiếng thì cũng lạ. Nhưng ai giận anh thì đó lại là một sự lạ hơn.

Anh tài xế của chi đoàn Hải-phòng, xin lỗi, tôi định nói anh phôi thư kỹ Paul Phước là cái trai ngược của anh Trương phi Cứ, trái ngược về lời nói chứ không trái ngược về việc làm. Vì kể việc làm thì chẳng ai chê kém ai.

Chi chiến sĩ Bạch thái Tông luôn luôn có nụ cười trên môi, và âm nước trong tay.

— Anh xơi, chề man hay chề tào ?
Làm ai nấy no về nước, nhưng không no về cơm, vì chả ai kịp có thì giờ nghĩ đến bữa ăn trưa (tôi không nói tôi đâu).

Chi Tông tuy ở luôn đại bản doanh nhưng bằng hội viên của chi cũng được 37 tên, đó là nhờ có anh Tông sốt sáng giúp cả hai tay.

Chi Hoàng-hương-Bình mãi mới hội viên đến nỗi đánh rơi mắt cá túi thơ.

Con anh « Lý Toét » Nguyễn công Mỹ (anh tự nhận là lý toét) thì tôi tưởng chớ cần phải giới thiệu việc làm. Anh Đai cũng vậy, tuy già hơn anh Mỹ... vài tuổi. Trong đoàn Anh Sáng, ai ai cũng đã biết tiếng hai anh hội trưởng ấy rồi.

Anh thủ quỹ Phương thì được buổi mở một hội, đó là nói bóng. Vì ngày Anh Sáng mất quá, rét nữa, mở hội khó lòng mà thoát ra được.

Anh Cảnh và anh Thọ lúc nào cũng vui về tuy làm việc chẳng kém ai. Anh Cảnh toan đem con dê béo biểu anh em chi em đánh chén, nhưng chưa kịp giết.

Còn anh em, chị em ở Hà-nội ra « làm giúp » thì đều làm đủ bốn phần. Làm đủ bốn phần nhất là hai chị Tăng Phú và Lý, điều đó đã cố nhiên.

NHỊ-LINH

NGÀY HỘI SINH VIÊN

NGÀY hội sinh viên năm nay mở trong... bốn ngày (17-20 Février) ; một điều hơn mấy năm khác ! Tất nhiên cũn hơn về cái « vui về trẻ trung », thiết tha như tiếng van nài...

Hôm đầu là hội thể-thao (gymn) có hai môn : bóng rổ và bóng chuyền ! và có lẽ là hôm có ý nghĩa hơn cả :

Oxford ! cambridge ! người ta bắt nghĩ đến tinh thần thượng võ của hai trường Đại học nước Anh... Ở một chút thôi ! Cũng đủ cho chúng tôi « ăn lòng họ » : « allez-y, étudiants ! » theo nhịp với các ông môn trưởng « trẻ con lại » đã đeo hồ trợ lực cho đội bạn sinh viên... trong khi học sinh ta yên lặng quá.

Tối 18, buổi gặp gỡ của « lời cũ Hà-nội » lại nhà hát tây. Kết quả mỹ mãn... về mặt lý tài. Tôi nói thêm : về mặt nghệ thuật, nếu như lời rao trước của ban tổ chức, những vở kịch ta diễn hôm đó chỉ nên coi như... « trò đùa », không đáng kể ! (đủ chúng tôi có quyền kỳ vọng nhiều hơn thế). Tuy vậy, cũng có cái đáng kể, là... về xinh xắn của cô Tâm, đóng vai thiếu nữ trong « Nhà cho

thuê » ! Và trò hề tự nhiên của các bạn Nam-kỳ trong kịch nhạc : « Mối cũ xung đột » đã khiến chúng tôi những dịp cười thề thốt. Tôi hãy còn thấy cái lối nhẩy múa yêu điệu tuồng của một bạn sấm vai đạo võ...

Phân kịch tây, điển vở « La peau de banane » của d'Hervilliez, hài hước cách trang sự cũ ở tòa, hợp với khiếu trào phúng của người Pháp. Nhưng vui tai đẹp mắt nhất tôi hôm ấy là những điệu múa trong « Le ballet de Faust » của những cô دانش học trò bà Betty, theo nhịp đàn lữ nhĩ của ban nhạc Fleuret. Ngoài ra, ban lái từ ấy đã cho ta thường thấy rất nhiều Schubert với vài nhạc sĩ khác.

Tối sau, khiêu vũ ở phòng khánh tiết hội chợ. Cũng đông đảo và lộng lẫy... nhưng hình như trong một không-khí lạnh lẽ, không thân mật, không « họ : sinh » tí nào. Nào nhiệt, vui vẻ hơn nhiều, là Médecine bar trong chợ phiên, mở suốt hôm sau cùng. Chợ phiên ! với những trò chơi vui vẻ với tất cả tuổi trẻ đầy nết tốt và tật xấu u...

Mấy người vui cười như thi đi

Làm dân

(Tiếp theo trang 10)

trở « dưới trời ». Các cô « lột quần áo nó ra, rần lông gà vào đây người nó. Rồi bắt nó hò, đi, ngựa mặt nhìn trăng mà cười thế nào cho thật ròn, thật dài...

Tôi hỏi ông K. :

— Sau trò đó, thái độ nó ra sao ? Ông K. buồn rầu :

— Sau trò đó, nghĩa là sau đêm đó trở đi, tôi phải cảm không cho ai được ghẹo nó nữa. Tôi đã nhận thấy chúng tôi tan ác đến hàng đem lên mà chém, nhất là sau lúc tôi đã được bắt gặp nó gục đầu vào đồng rơm trong bếp mà khóc nước nỡ, như một đứa trẻ. Tôi đã hiểu rằng nó là một người đau khổ nhất trên mặt đất này.

Còn nó, từ ngày đó đến nay, đã ngót hai mươi năm, nó đã thành một người ngổ ngàng, làm càng khỏe, nhưng ăn, cười nói rất ít. Cái tinh trong tâm nó, có lẽ thành một cục đá rồi, và có lẽ cũng lạnh như đá. Chỉ thỉnh thoảng có gặp một vài người như ông ở Hà-nội về, nó mới lại « tỉnh » hay làm dáng một chút...

Tôi nói :

— Thế là « điển » chứ không phải « yêu » nữa. Điển vì tình yêu xưa, vốn vẫn nhẹ nhàng và hiền lành. Ông đã may mắn có một vài giá lạ lùng như thế !
Sực nhớ đến nghề làm văn, tôi nói tiếp :

— Vì đó là một tài liệu ít có.

Chắc người nhà ông K. cho là... « điển », đều họ thấy tôi nấp đằng sau bếp để ngắm hàng giờ con người « thất tình » trong đó. Ngắm mụ, tôi ghi được một cảm tưởng này : tôi là mụ, tôi sẽ tự-tử, để tránh cái thứ sống có độc ghê gớm, đắng đắng giữa (Còn nữa)

Trọng Lang

patins, thì nhẩy claquettes cho thấy trình độ « mỹ hóa » của bạn trẻ. Cuộc thi các cô đi xe đạp, thì nữ cười đẹp cũng đều được hoan nghênh : dấu hiệu của thời đại !

Người ta tiếc rằng, vì lệ riêng, trường Mỹ-thuật đã không dự vào ngày hội sinh viên.

PHẠM VĂN HẠNH



Nên tìm cho được marquet "L"

là thứ có rất đẹp thời bên và đẹp xưa nay chưa từng có, kiểu mới của riêng đẹp

PHUC-LAI

87 Phố Chợ Hôm (R. de Huế) Hanoi

Mua buôn có giá đặc biệt





THOẠT LY

TRUYỆN DÀI của KHAI - HUNG

(Tiếp theo)

đưa con mồ côi mẹ ấy, hai bên bỏ nhau. Ông Trang không thèm tiếc bổn, năm tòa nhà đồ xô của vợ.

— Cảm động nhỉ!

Bà đốc bảo bà phủ:

— Tôi còn lạ gì lão phán Trang, một kiện tướng trong làng đạo mồ. Hân bố người vợ tây mới được một tháng đã lấy ngay được một người đàn bà giàu gấp hai.

Bà thông nói:

— Nếu thế càng đáng phục.

Bà đốc cười:

— Bà phục cái đức tính hào mỗ?

— Tôi phục một người ham tiền tài, mà vẫn không vì tiền tài đến nỗi ruồng bỏ lũ con thơ mất mẹ.

Thấy bà đốc bần học, tức tối là thông, bà phủ liền xoay câu chuyện ra ngả khác:

— Thôi, việc nhà ai mặc nhà này. Chỉ biết ai chết đi thì người ấy thiệt, thiệt lấy cả cho con cái. Chỉ em chúng mình đừng chết là hơn hết.

Rồi bà hỏi:

— Tài bạn nhỏ chơi một lúc nhé?

Bà thông không biết đánh tài bàn, đứng dậy từ cáo xin về. Bà phủ liền rủ bà đốc đến thăm bà phán Trinh. Bà tìm bà đốc đến chơi chỉ có việc ấy. Nhưng bà thông còn ngồi lại, bà không tiện ngỏ lời vì biết bà ta với bà phán

không bằng lòng nhau. Bởi vậy bà mới bày ra chuyện mới đánh tài bàn để đuổi khéo bà kia về.

Bà bảo bà đốc:

— Diệu kế đó, bà biết chưa?

Hễ khi nào muốn tống con mẹ thông đi, thì chỉ việc nói mới đánh tài bàn hay là tống.

Hai người nhìn nhau cười ngất, vì cả hai đều ghét bà thông.

III

Lúc mới ra đi, Hồng sung sướng bỗng bật tự vì như con chim xo lông thẳng cánh bay vút lên trời xanh. Cảm động và lãng mạn, nàng muốn hó to hai tiếng « thoát ly! » như kẻ tù tội vừa trốn khỏi nơi ngục thất muốn thét lên hai tiếng « tự do ». Và nàng nghĩ thầm: « Thôi, lần này thì đi hẳn, không còn bao giờ quay về cái gia đình... » Nàng cố tìm một hình dung từ có nghĩa chừa chát để ghép vào chữ gia đình, nhưng không thấy chữ nào dịch đáng.

Nàng lại nghĩ tiếp: « Chắc thầy sẽ khổ sở vô đầu, bứt tai khi đọc tới bức thư của mình ». Và nàng thích chí cười thầm, thích chí về nỗi đã trả thù được cha. Nàng biết tình đồ phán rất sợ hãi dự luận: Cho dầu ông không thương con, ông cũng phải lo cho danh dự của ông, danh dự của nhà ông. Hồng tưởng đã nghe thấy tiếng ông than phiền với người đi ghé:

BÀ phủ vốn ghét những người vợ lẽ, thích chỉ cười hề hề:

— Thế cụ ông có nói gì không?

— Thầy tôi nói gì! Thầy tôi vác dao dọa chém tôi. Từ đấy, tôi không về nhà nữa. Giá chị Hồng cứ liều như tôi thì can chi chị ấy khổ sở, bị áp chế hành hạ mãi.

Bà đốc mỉm cười chua chát:

— Mỗi cảnh gia-đình một khác. Bà bỏ nhà thì đi ở hẳn với chồng chứ Hồng mà nó bỏ nhà thì chỉ có thể đi theo giai.

— Theo trai thì theo trai cần gì!

— Thì đấy, nó theo giai đấy!

Bà phủ buồn rầu nói:

— Sao đi ghê lại cứ ghét con chồng thế nhỉ?

Bà đốc thành thạo đáp:

— Bà tính không ghét sao được.

Con không phải mình đẻ ra, mà người chồng mình thương yêu

thì bảo mình chịu sao nổi.

— Nhưng ông phán có thương yêu con riêng đâu cho cam.

— Bà biết đầu cảnh gia-đình người ta. Con người ta khi nào người ta lại không thương yêu.

Mà thương yêu thâm vụng thì càng chọc tức người đàn bà hơn là thương yêu đường hoàng

Bà thông, giọng cảm giận:

— Chỉ tại ông phán nhu nhược!

Ngày nhà tôi làm việc ở Hải-phòng, chúng tôi có quen biết ông phán Trang. Ông ta chết vợ, có bốn đứa con. San lấy một người vợ tây giàu xu. Ông ta hết sức chiều vợ, yêu vợ, nịnh hót vợ nữa. Nhưng hề vợ dụng dâm lũ con ông ta thì phải biết! Ông ta

uống nhọc thậm tệ, có khi đánh đập nữa. Ông ta thường bảo vợ:

Những đứa con mất mẹ sớm, đến chúng nó là người dung nước lã mình cũng còn phải thương hại, huống hồ chúng nó là con mình! Thế rồi vì mấy

Đau dạ dày

Hay vợ và vợ được thì dễ chịu, ăn vào là đau nhất, ăn của chua lại càng khó chịu. Đang con đau thì chóng mặt, buồn nôn rồi đau lan cả ra trước ngực và sau lưng là đau cả dạ dày. Chớ cho là phong tích và phải mua ngay thuốc bản đường số 1 giá Op50 1 hộp mà uống, nhẹ vài hộp, nặng giảm hộp là khỏi kéo dề lâu hại sức khỏe và sinh ra nhiều biến chứng rất nguy hiểm.

BẢO - AN - ĐƯỜNG

22bis Route de Hué, Hanoi.

Chuyên chữa đau bụng, phong tích và dạ dày.



Bệnh Quỷ



Vi trùng bệnh lậu

Nếu các ngài mắc bệnh Lậu, hay Tim-la, mà các ngài đã uống đủ các thứ thuốc rồi, mà bệnh vẫn không khỏi dứt và hết ngứa, thì các ngài cứ tin uống ngay thuốc Hoàng-vân-Áp 47 phố Ninh-xá Bắc-Ninh Tonkin, là mau khỏi và rất hết ngứa, không hại sinh dục và thân thể, và thuốc của bản hiệu tự chế ra đã có tiếng trong 20 năm nay. Còn nhớ mọi thứ thuốc khác bỏ chi mua của các lang băm về đóng ra chai, lọ, nói khéo để bán dè thì chứ thực ra người bán thuốc không rõ ở trong thuốc có các vi gì, nếu các ngài cứ tin uống các thứ thuốc đó, không những là không khỏi, về sau thế nào cũng sinh ra nhiều bệnh. Còn nhớ thuốc của bản hiệu xin cam đoan hễ ai tin mà uống thì bệnh này hay nặng như thế nào cũng phải khỏi ngay lập tức, người không mệt nhọc gì cả. Thuốc Lậu 1p,60, Tim-la 2p,00, si mua gửi liền trước, còn gửi hình hóa giá ngân, có bán tại Mai-linh 60 Paul Doumer Haiphong, Lê-Nam-Hung Phan-Thiết, Quảng-Lạc.

Cho-gồm Phũ-mỹ, còn đại-ly Hanoi Saigon v, v.

« Trời ơi! có đũa con theo giai! còn mặt mũi nào nữa! »

« Còn đi ghe? » Hồng tự hỏi thế và tự đáp lại bằng một tiếng thở dài. Nàng biết chắc rằng cái tin mừng đối với « người hàn bà khổ nạn » ấy. Nhưng nàng cũng biết chắc rằng « người ta » sẽ dùng những lời thân thiết đã đối để an ủi cha. Và nàng cười lên tiếng vì nhớ tới cái vẻ mặt thường làm ra phiền não của « người ta », tuy sự sung sướng hơn bề vẫn lộ rõ trong cặp mắt khô khan, trên đôi môi nóng bỏng.

Tối đó Mía thì trời đã sáng rõ. Hành khách theo sau ở tổ đi xuống bãi. Một người đàn bà nhận được Hồng, chào hỏi:

— Thưa cô, cô đi Hà-nội?
Hồng thần nhiên đáp:
— Phải, tôi đi Hà-nội.

Rồi đêm đêm nhin và nhận ra rằng người ấy là vợ anh chạy giầy ở tòa văn thường đến phỉnh hót bà phạn. Nàng bình tĩnh nghĩ thầm: « Thế nào chiều nay về, nó cũng đến thuật chuyện gặp mình để tăng công, nhất khi cái tin mình bỏ nhà đã lan ra khắp Ninh-giang. »

Nàng mỉm cười như để tỏ rằng mình không chút lo lắng sợ hãi: « Đã nhất định, đã quá quyết định thì còn cần gì? »

Ý nghĩ ấy làm cho Hồng càng thêm can-dảm, càng có lòng tin ở tương-lai chắc chắn. Và nàng xếp đặt một lần nữa cái đời mộng của nàng mà nàng đã xếp đặt không biết bao nhiêu lần, trước khi ra đi: Còn gì dễ dàng hơn! Và công là tệ hại đầu, là mất danh dự đầu! Nàng sẽ đến ở nhà anh Cáo, sẽ nhờ Nga báo tin cho Lương. Hai người sẽ lấy nhau dù ông phản hàng lòng hay không bằng lòng cũng mặc kệ. Và cần gì phải cưới xin mới lấy nhau được! Cốt yếu nhau, yêu nhau thành thực là đủ rồi. Mà ái tình của Lương thì nàng không còn ngờ vực nữa.

Cảnh sáng trong một ngày thu

bình tĩnh, cái khung thích hợp với mọi đời mơ mộng êm ái của Hồng. Màu trời xanh thăm thăm cao, màu lúa vàng bao la rực rỡ gợi ra trong trí Hồng cái ý nghĩa của ái - tình tinh khiết, và cái biểu hiệu của gia đình đầm ấm. Hồng say sưa với mùi lúa chín thơm ngát. Và nàng chỉ chực kêu to lên: « sung sướng quá! »

Nhưng khi xe lửa gần tới Hà-nội, Hồng vụt cảm thấy sự buồn man mác dần dần thấm vào tâm hồn. Nàng cũng không hiểu tại sao. Có lẽ đó là một sự thường xảy ra, lúc người ta sắp phải quyết thực hành những ý định. Lúc ấy lòng tin của người ta bị lung lay, người ta không dám nhìn thẳng vào tương lai, và bao nhiêu điều khó khăn hiện ra một cách rất mau chóng.

Hồng nhìn về phía cửa Hà nội loay hoay tự hỏi: « Nhớ chỉ Hào lo sợ cho ta và khuyến ta, ép ta về nhà? Lúc đó ta có can đảm quay về Ninh-giang không? Nhớ Lương không yêu ta nữa? Điều ấy tưởng cũng không lấy gì làm vô lý, vì đã mấy tháng nay ta không nhận được cái thư nào của Lương. Lại điều này nữa càng quan hệ hơn: Nếu thấy ta tự ý hay bị vợ lẽ xúi giục làm đơn trình đồn để nhờ nhà-chuyên trách tìm hộ đưa con thất lạc! »

Ý tưởng ấy làm nàng mỉm cười nghĩ thầm: « Ta còn hé lộ gì mà thất lạc! Nhưng nếu thấy ta cứ trình đồn thế thì ta còn ra cái quái gì nữa! »

Lòng bàn khoan lo lắng, Hồng đi xe tới nhà Cáo. Nàng đã suy tính định trước những câu sẽ nói với Hào. Nhưng khi gặp mặt chị, nàng bỗng cuồng mất hết trí minh mẫn và tài biện bạch. Hào vui mừng hỏi:

— Em lên chơi đây à? Lên chơi hay có việc gì?
Hồng cúi mặt se sẽ đáp:
— Em lên chơi...
— Thầy vẫn mạnh chứ?
— Thưa chị... thầy vẫn mạnh.
Hào ngắm nghía Hồng:

— Em sao thế? Trông em xanh quá.

Hồng mỉm cười sơ sài:
— Em đi đường hơi mệt.
— Vậy em lên buồng nằm nghỉ. Không đợi chị giục một lần nữa, Hồng vàng lợt xách va-li lên gác liền. Tự nhiên nàng sợ hãi và muốn lánh mặt chị, không phải nàng hối hận về việc đã làm, nhưng hiện nàng đương ấy này do dự giữa hai ngã đường nên theo: một là tìm cách nói dối, giấu quanh để dò ý tứ chị. Hai là nói thẳng cho chị biết hết mọi điều đã xảy ra và mọi điều nàng dự định sắp sửa thi - hành, nói thẳng rồi nhờ chị giúp.

Trông thấy cái bản đánh phạn của Nga, Hồng mới kịp nhớ đến người bạn thân mà nàng sắp cầu cứu. Và nàng mở cửa ra bao lơn đứng nhìn xuống đường, mong ngóng, tuy chẳng rõ đã tới giờ tan học chưa.

Nghe đến Nga, Hồng lại tưởng tới Lương. Chốc nữa Nga sẽ nói chuyện Lương cho nàng nghe. Và nàng cảm thấy không bao giờ nàng yêu Lương bằng lúc này.

(Còn nữa)

Khải-Hưng

Une Peau Nouvelle

« Blanche et Veloutée -

-en 3 JOURS



PREMIER JOUR



TROISIEME JOUR

Disparus: Noires
DISPARUS POUR TOUJOURS!

LES fâcheux points noirs, les boutons, les imperfections, les riches écailles de la peau, un teint terneux, terne, tout cela provient de pores dilatés, pores obstrués par des impuretés grassieuses que ni savon ni eau ne peuvent enlever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau. Péceint instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur Blanche (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés profondes des pores et les points noirs, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, blanchit et adoucit une peau sombre et rêche. La peau la plus sèche est tonifiée et rafraîchit. Les lignes du nez sont complètement supprimées. Tonique, astringent, nourrissant. Contient maintenant un mélange merveilleux de crème fraîche et d'huile d'olive prégélatinisées. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, blanchit, adoucit la peau et lui donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indescriptible - impossible à obtenir autrement. Employez-la chaque matin.

NOTA: Si vous avez des rides, les muscles du visage affaiblis, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également nourrir votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir cette substance précieuse du cœur des cellules cutanées profondes de jeunes animaux. C'est comme le Biocel de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Rose) exactement selon les proportions voulues pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en le soir avant de vous coucher. Succès garanti ou argent remboursé.

AGENT: 1 Maron A. Rochat et cie
76, Bd Gambetta Hanoi

PHIẾU DỰ THÍ
Ô CHỮ Ngày Nay

Sách Dời Nay

Trong năm 1937

Đã xuất bản:

- Lê phong phóng viên của *Thế-Lữ* 0,25
- Gió đầu mùa của *Thạch-Lam* 0,35
- Hai buổi chiều vàng (in lại) của *Nhật-Linh* 0,28

Đầu năm 1938

Sắp xuất bản:

- Thơ thơ của *Xuân-Diêu* Hanoi... làm than
- phóng sự của *Trọng-Lang*
- Mơ hoa kịch của *Đoàn-phù-Từ*
- Bi vở giải thưởng phóng sự tiểu thuyết 1937 của T.L.V.B. của *Nguyễn Hồng*
- Nỗi lòng Giải thưởng L.D. do Tỵ Lực Văn Đoàn tặng của *Nguyễn-khắc-Mẫn*
- Hai thế giới - Một năm ở Cao Bằng - Mực tàu giấy bản của *Thạch-Lam* và *Khải-Hưng*
- Ngây Mỏi của *Thạch-Lam*
- Gió ngàn của *Thế-Lữ*

Trong năm 1938, nhà xuất bản *Đời Nay* sẽ cho ra hai loại sách *Ngây Mỏi* và *Sách Hồng*

Lần thứ nhất từ ta có kiểu *Chemisette-dep*
CHEMISLETTE

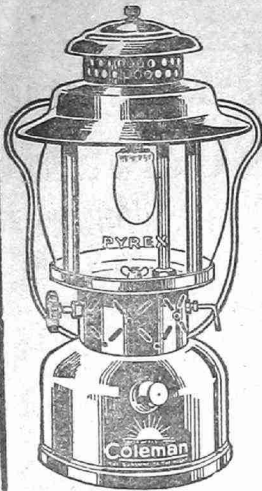
ESTIVALE

Le riot de 1938!

Các nhà buôn nên hỏi ngay tại nhà chế tạo:

Manufacture **CỰ GIOANH**
68-70, Rue des Éventails, Hanoi
Maison fondée en 1910





**ĐÈN MĂNG - SÁNG
COLEMAN**

Hiệu đèn măng-sáng có tầm tối nhất bên Huế-kỳ.

Sáng nhất, chắc chắn, dễ dùng.

Đèn COLEMAN có 2 cỡ sáng :

200 - 300 bougies

300 - 600 bougies

Có thể dùng dầu xăng, có thể dùng dầu hôi.

Menchen - Măng-sáng COLEMAN nhân xanh.

N° 989 200-300 bougies

N° 1111 300-600 bougies

Có trữ bán nơi :

Lê hay Lê, 76, Rue des Papiers

Hưng văn Tồn, 29, Rue du Coton

Quảng lung Long, 79, Rue des Papiers

300 - 500 bougies

Lậu, Giang...

Bệnh lậu dễ lâu không chữa hoặc chữa mãi không khỏi, có thể sinh ra nhiều biến-chứng khác-hại : xung bàng-quang (cystite), xung khớp xương (arthritis) xung thận (néphrite) kịp dùng thuốc lậu số 13 của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế, Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc chắn. Giá 0p60 một hộp.

Giang-mai - Thuốc số 3, 4, 5 chữa giang-mai dù 3 thời

kỳ, có đặc tính trừ nọc trong máu và mau lành những hiện

chứng (symptômes) như lở loét, nổi hạch, củ đinh v. v.

Giá 0p70 một hộp.

Nhân chữa khônv đàn ông đàn bà, trẻ con di truyền.

Trên Chèo Tuyền BAC AI

Ngựa và trị CAM-NHIỆT CÓ BAN-TRAI KINH-PHONG

Thời bình 15 Phút

BÁN KHẮP NƠI.

100 TONG ĐỐC PHƯƠNG HOLO

SẢM NHUNG BẠCH BỔ

Đàn ông tuôn khí loãng, dương sự kém, đàn bà kinh nguyệt không đều, máu sấu, là những hiện trạng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là từ thân lùn, ở trong đường tiêu tiện có mủ chảy ra, có người đi tiểu tức buốt, có người bị sưng lên, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có ở mủ chảy ra thôi, không có mủ mà chảy đã lâu dùng thuốc lùn Hồng-Khê số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi rồi. Thuốc đã được công phát để làm việc như thường, không hại sinh dục, không phạm thai, đàn bà chữa, có bệnh đùng cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

Bệnh giang-mai, phả lộ phát ngoài, đàn sưng rất thối, ở tai mủ mắt phát mảy đầy ra, mào gà, mào kếu, ung thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 như cũ 2 hộp khỏi ngay.

Bệnh da ngứa hiểm đến đàn cũng có thể cải từ hồi sinh được. Không hại sinh dục, không công phát, uống thuốc để làm việc như thường. Bị bệnh Hạ-cam (chance) mủ chỉ lộ ở chỗ hiểm không thối, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

THUỐC LẬU KỶN - KHÊ SỐ 30

Vì đi lại với người có bệnh lậu bị lây. Có khi tại mình rụng sảy qua, hoặc một quả, hay là tại người đàn bà có bệnh khi bú, có kinh nguyệt mà mình mắc bệnh lậu, ở trong đường tiêu tiện có mủ chảy ra, có người đi tiểu tức buốt, có người bị sưng lên, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có ở mủ chảy ra thôi, không có mủ mà chảy đã lâu dùng thuốc lùn Hồng-Khê số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi rồi. Thuốc đã được công phát để làm việc như thường, không hại sinh dục, không phạm thai, đàn bà chữa, có bệnh đùng cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

NGHIỆN HUI

Tính ngộ giới yên Hồng-Khê số 20 là một phương thuốc cai nhà Đoàn đã thí nghiệm, không có một tí thuốc phiện nào, nên ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không bỏ giờ hút lá nữa. Hút nhẹ chỉ hết 1p00, hút nặng làm hết 5, 6 đống bạc là bỏ hẳn được, trong khi uống thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước mỗi chai một đống, thuốc viên mỗi hộp 0p50. Các ngài cứ dùng nếu sai nhỡ xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đã có hàng mấy nghìn người dùng thuốc Tính-ngộ giới-yên số 20 này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.

KHÍ HỮU, BẠCH ĐÀI HẠ

Các bà thấy kinh lấm đứn sần-mồn bằng nước lạnh kinh bế lại thành bệnh ra khí hư, hay là vì sinh đẻ nhiều lần, vì quá tư lý phải mất công thành bệnh khí hư, cũng có ít bà bị truyền nhiễm nọc bệnh tinh thành bệnh ra khí hư, ra như mủ, như đờ, như nước gạo, nặng thì không cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ uống (đầu của) chóng mắt sáng tối mắt. Uống thuốc khí hư Hồng-Khê số 60 trong 24 tiếng đống bỏ đờ hẳn, thường chỉ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p00.

NHÀ THUỐC HỒNG-KHÊ

Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bả thuốc bào chế, bốc thuốc chén, có rất nhiều các phương thuốc hoàn toàn cao đơn gia truyền và kinh nghiệm đóng chai hộp theo phương pháp Âu-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây-Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có biểu hai quyển sách : **Gia-Đình Y-Dược** và **Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang** để giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh và biết cách tránh các tật bệnh.

Hàng-Khê 88 Route de Huế (chợ hòm) Hanoi, Téléphone 755

ĐẠI-LÝ : Hải-phong 167 Phố Cấn-Bát; Nam-dinh 38 phố Bần cũ; Huế Bạt-từ; rue Paul-Bert, Saigon 148 Albert for Dakao; Paris 6 Nguyễn-văn-Chúa Rue Pétion Ba-chieu Trưng-hiến-Nghiã; Long-Xuyên Hừa-Thái; Mỹ-Tho Mãng-Hoa Cánhto Nguyễn-văn-Nhiên; Hải-dương Quang-Huy; Tuy-Hòa Tân-Trần; khắp các tỉnh trong cõi Đông-Pháp có tới trên 100 nhà đại-lý; những nhà buôn có tin nhiệm đều có bán thuốc Hồng-khê, xin các ngài gần đàn mua đàn cho tiện, nếu nơi nào chưa có xin viết thư về 88 Phố Huế Hanoi, mua thuốc theo cách gửi bưu hỏa giao ngay.

Nhân dịp đầu năm và muốn quảng-cáo một cách minh liệt
Thuốc CACHET DU TIBET N° 82

Mua một biểu một, giá 0p60. Nhà thuốc Thượng-Búc nhất định thi hành. Một lần chốt từ 15/2 đến 15/3. Bán đại giảm giá thuốc Bồ-Thần Khang-Hy và Bối-nguyên tiết-trưng

CACHET DU TIBET N° 82 - Thuốc Cachet du Tibet do nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC phát minh ra bởi sự đàn bà lấy nhiều chủng (Polyandrie) ở xứ Tibet. Có những hiện tượng như bỏ huyết, sinh khí, try dương, kiên tinh, trừ vi-trùng khi đột nhập vào đường tinh. Nên dùng thuốc này trước khi giao hợp thì không mất sức khỏe, không đau tinh thần, lùn xuất tinh và trình được hết thấy những bệnh phát ra. Muốn ai dùng thử thuốc đó được giá rẻ, nên hạn từ 15/2 đến 15/3 ai mua 1 hộp được biểu 1 hộp. **KINH-TIÊN TỤY-TIÊN** - (Khang-Hy Trùng-Dương, Kiên-Thần-Hoàn) 2p lý (hộp nhỏ); 1p, lý 0p50 (hộp nhỏ). Thuốc Kinh-Tiên Tụy-Tiên chuyên làm tinh, bổ thận, hết thấy những 1ệnh ở thân sinh ra như tiết-dương, di-tinh, mộng-tinh, tinh loãng, tinh khí bất có hay một mũi, đái lưng, đái xương, xanh xao, vàng vọt, mắt mờ, mủ mắt, có đờ không mờ, hiểm muộn con cái, tiểu tiện vàng có đờ hay có vẩn khi, mủ mủ hay đau, uống vào đờ khỏi cả. Ai thận hư nặng thì đái đờ dùng một hộp là kiến hiệu và 4, 5 hộp là hoàn toàn mãn nguyện. - **BỐI-NGUYÊN TIẾT-TRỪNG** - Bối nguyên khí, bổ ngũ tạng, hết nọc bệnh phong-tinh (gặp lấy 1p). Những người sau khi khỏi bệnh phong-tinh Lậu, Giang-mai, Hạ-cam, hoặc bị bệnh gì đã về thời kỳ kinh niên từ 1 đến 15, 20 năm, mà thấy trong mình mệt yếu, hấp thụ rất, chân tay mỏi, hay ngứa, tóc rụng, tiêu-tiền khí vàng, khi trong, có vẩn đục, quỳ-đầu thì ông, hoặc của-một đàn bà với m chất nhầy, khi hư hoặc mủ, giao-hợp nóng, thóc lỵ, ăn đờ lại phát bệnh và trong ông học hành, đàn ông học ở đường âm-hồ đàn bà thường buồn, đôi mụ ngoài cả, đái xương, đái lưng... còn nhiều chứng rất khác. Có những chứng như trên hoặc nặng hơn nữa đều là vì nọc bệnh chưa hết, sức lực yếu, ngũ tạng yếu. Thuốc này uống vào không những rút lặn nọc bệnh mà lại còn bổ sức khỏe, bởi nguyên-khí hơn trước nữa, nên 1 hộp, uống 4 hộp. Bán tại **THƯỢNG-ĐỨC 15, Mission (phố Nhà Chung) Hanoi** - và các đại-lý các tỉnh



Sữa **NESTLÉ**
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



BỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà
thương, các nhà hộ-sinh và
các nhà thương binh, v. v.
ở Trung-bộ, Bắc-bộ và Cao-Mên

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles
scolaires nécessaires à vos enfants

- Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.*
Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :
- Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages 0p09
 - Boîte de 100 copies doubles, beau papier 1.09
 - Ramotte de 100 — quadrillé multiple 0.70
 - Plumier laqué, couvercle chromes 0.90
 - Compas s/panoplies : 15 ét 4 pièces 0.85 à 0.35
 - plats nickelé réversible double usage 1.00
 - plats nickelé en pochette : 3.10 - 1.63 à 0.98
 - Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.49
- Catalogue des articles scolaires sur demande*

LI.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE
HANOI - HAIPHONG

Nhiều Hàng mùa thu
và mùa đông mới sang
Đủ mặt hàng tơ, lụa, len dạ
áo và manteaux đủ các kiểu,
các mùa rất nhã và hợp-thời
Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp
Hàng tá hàng tơ và hàng
nội hóa

CÓ BÁN ĐỦ LEN, GIÀ,
ĐÈ MÀY QUẦN ÁO TÂY
Xin mời đến xem mẫu hàng,
Viết thư thương lượng cho



MAI-ĐỀ
26, Phố hàng Đường
HANOI

HỘI VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ-BỘN LẬP THEO CHỈ-ĐU NGÀY 12 AVRIL 1936
Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp
HỘI QUÂN QUẢN-LÝ CỘI ĐÔNG-PHÁP
7, Avenue Edouard VII
Thương-Hải 26, đường Chaigneau
SAIGON

50 tiền dư từ tới ngày
31 Décembre 1936
(cho cội Đông-Pháp) **2.227.770,53**
2.339.121,43
Tiền cho vay trong cội Đông-
Pháp để đảm bảo số tiền đóng
vào Hội kể trên đây

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

MỠ NGÀY
CHI NGÀNH & Saigon 26, B. Chaigneau
CHI NGÀNH & Hanoi 8, r. phố Tràng-thị

28 Jan. 1938
Chủ tọa: SEVERT, giám đốc nhà Pháp-Hoa Ngân-Hàng SAIGON
Dự kiến: Các ông VO-VAN-BAN và NGUYEN-VAN-TRONG
Cố quan Thanh-tra của chính-phủ chứng-kiến.

CÁCH THỨC 1 - Hồi nguyên vốn
Số nhân theo những số quay & bán hàng ra: 1549-2489-7379
11706-12924-17012-19834-23240-24788

1549	Ông NGUYEN-TRUNG-QUAN ở RACHGIA	500
17012	Ông PHAM-VAN-DINH, làng Cam-giá, Gia-khanh NINH-BINH	500
18834	Ông VINH-LUONG, làm cầu Mỹ-chanh, HUE	500
23240	Ông NGUYEN-TAN-DUC ở MYTHO	1.000
24188	Ông NGUYEN-NANG-VINH, cai phủ Lục lộ ở LANG-SON	500

CÁCH THỨC SỐ 2 - Hồi nguyên vốn
Hạng bộ trúng: 566 có các phiếu số 13319-6477

13319	Bà TA-AL-LIEN, phố Niêm-thắng, BACMINH	1.000
6477	Ông LE-GIA-CAN, ở phố Hậu-an, SONTAY	500

CÁCH THỨC SỐ 3 - Hồi nguyên vốn
Hạng bộ trúng: 547 có 1 phiếu số 578

578	Ông HOANG-XUAN-THUO & PHUPHONG	1.000
-----	--------------------------------	-------

Xổ số trả tiền lời cho phiếu số 3 - số tiền chia: 119.900
Phiếu số 2379 đã trúng ra là phiếu 125.000
3 phiếu sau này được lĩnh số tiền lời ấy:

2379	Ông NGUYEN-HUU-TUY, ở TAM-KY	14.97
2380	Ông NGUYEN-HUU-LUONG, ở TAM-KY	14.97
2381	Ông NGUYEN-HUU-CAT, ở TAM-KY	14.97
2385	Ông PHAN-LAC-HAO, 1, Phố Chợ-Tre HAMDINH	14.97
2389	Cô NGUYEN-THI-KHEN, ở LONG-XUYEN	14.97
2393	Ông NGUYEN-THANH-CHON, ở CANTHO	14.97
2399	Ông CHAU-VINH-BANG, ở LAITHIEU	14.97
2400	Ông CHAU-VINH-BANG, ở LAITHIEU	14.97

CÁCH THỨC SỐ 5
Xổ số thứ 1 - HỒI VỐN GẤP BỘI

1492A	Cô TRINH-THI-THO, 50, phố Polorie NAMDINH (về 200 \$)	1.000 \$
1493B	Ông RAOUL TOUTAIN, Nhà Học-sinh ở FORT-BAYARD. (về 200 \$)	1.000 \$

Xổ số thứ 5 - HỒI NGUYÊN VỐN
Hạng bộ trúng: 529 có các phiếu số 8936A

8936A	Ông PHAM-GIA-LUONG, 25 phố Hàng Gạo HANOI	200 \$
-------	---	--------

Xổ số thứ 5 - MIỄN GÓP
Hạng bộ trúng: 2832 có các phiếu số 20288A-15908A-16077A-15019A

0288A	Ông NGUYEN-VAN-DINH, Thư ký Bưu điện ở HONGAY	Giá bán 26.675.00	Vốn 500
15908A	Ông QUACH-THUC ở VINHLONG	116.00	200
16077A	Ông NGUYEN-VAN-TY ở SADEC	116.00	200
15019A	Ông TRAN-QUOC-THO, ở nhà ông Cửu DIEU, làng Yên-làng Phú Thọ xuân THANH-HOÀ	113.00	200

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày thứ hai 28 Fev. ter 1938 hồi 11 giờ sáng tại sở chính của ban hội bôn cội Đông-Pháp, 26 đường Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỹ-viên có đủ tư cách và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỜI CÁCH THỨC « P »
Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P của hội

VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM
có thể gầy một số vốn là: mỗi tháng đóng

10.000 \$	-	25.000
5.000	-	20.000
5.000	-	10.000

Kể ngay từ tháng đầu mỗi mua, phiếu sẽ được dự cước số số hoàn vốn trước kỳ hạn đã định. Phiếu trúng ra, thì được hoàn lại ngay số tiền bằng vốn phiếu, chẳng kể số tiền người chủ phiếu đã góp được vào nào rồi vậy. Mỗi khi liên tục rồi, người chủ phiếu chẳng phải đóng chi phí nào.



Thuộc quán
MELIA

Chê tạo ở bèn ALGER
Ai cũng đều công-nhận
là ngon hơn
các thứ thuốc khác



Gói giấy vàng (S.A.C.M.A.) 20 điếu 0⁵12
Gói giấy trắng (BA-SAO) 20 điếu 0.05
Gói giấy đỏ (MARINA) 20 điếu 0.05

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & C^o L^{td}
18, Bd Đông-Khanh — Hanoi



CON ĐÀN CON ĐỒNG VÌ AI ?

Vợ chồng tôi làm bạn với nhau đã hơn mười năm mà sự sinh nở rất chật vật, sinh cháu nào bỏ cháu ấy, thực là buồn giầu khôn xiết. Chúng tôi thiết nghĩ có của mà chẳng có con cũng buồn, ngày đêm chúng tôi chỉ còn biết cầu giờ khấn phật cho được vài mụn cháu để khuấy khỏa trong lúc xa nhà xa cửa. Chúng tôi hết cầu tự đèn này, cúng vái phủ kia mà vẫn không được như ý nguyện, may thay cách đây hơn một năm (1936) tôi nghe danh có một nhà tiên tri rất rỗi, có thể bảo cho tôi biết mọi nhẽ đi tới hạnh phúc, tôi bèn viết thư lên yêu cầu tiên sinh chỉ dùm, tôi chỉ gửi có tên tuổi của tôi và vợ

tôi. Cách được vài hôm tôi nhận được những lời chỉ giáo của tiên sinh. Trong đó tiên sinh có khuyên tôi nên thay cái giường nằm từ khi chúng tôi lấy nhau đi, và tiên sinh có giấy rằng nếu vợ tôi thụ thai sẽ ban ngày thì mới nuôi được. Tôi cũng chưa tin, sau đó được chín tháng hơn thì vợ tôi sinh cháu gái, và đến năm nay sinh luôn cháu gái, từng ấy thì giờ cũng đủ cho tôi nghiệm lời của tiên sinh là tiên thánh. Vậy nay có vài lời bá cáo để giới thiệu cùng bà con trong khắp xứ Đông-Dương nên mau mau gửi chữ ký tên mình, tuổi (không cần ngày sinh tháng đẻ) chỉ có 7 hào một quẻ mà ta có thể rõ hết ngọn nguồn.

Xin cứ đề : **Professeur KHÁNH SƠN — 36 Jambert, Hanoi.**

Nếu trả liền bằng tem thì nên gửi thư báo đảm cho chắc

M. Hồ Văn Đào

Ex : comptable mine Hongay